

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
NƯỚC SẠCH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **444**/CB-NQT

Quảng Trị, ngày 26 tháng 06 năm 2023

## **CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

### **1. Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH QUẢNG TRỊ**

- Mã chứng khoán : NQT
- Địa chỉ : 02 Nguyễn Trãi - TP Đông Hà - Quảng Trị
- Điện thoại : (0233) 3855 727
- Email : qtwaco@gmail.com

### **2. Nội dung thông tin công bố**

Công ty cổ phần Nước sạch Quảng Trị công bố Biên bản và Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 được tổ chức vào ngày 26/06/2023.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 26 tháng 06 năm 2023 tại trang Web: [www.qtwaco.vn](http://www.qtwaco.vn)

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Website công ty;
- Lưu VT./.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
CHỦ TỊCH HĐQT**



**ĐÀO BÁ HIẾU**

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
NƯỚC SẠCH QUẢNG TRỊ**

Số: 01 /NQ-ĐHĐCĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Quảng Trị, ngày 26 tháng 6 năm 2023*

**NGHỊ QUYẾT  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH QUẢNG TRỊ**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP nước sạch Quảng Trị được thông qua ngày 28/5/2022;
- Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần nước sạch Quảng Trị ngày 26/6/2023

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1:** Thông qua Báo cáo của Ban điều hành về kết quả SXKD năm 2022 và kế hoạch SXKD năm 2023.

**1. Kết quả Sản xuất kinh doanh năm 2022:**

TT	Các chỉ tiêu chính	Đơn vị	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Thực hiện so với kế hoạch
1	Tổng giá trị thực hiện	1.000 đ	149.790.060	147.066.922	98,2 %
2	Nước máy hàng hoá	m <sup>3</sup>	15.067.000	14.620.310	97,0 %
3	Tỷ lệ thất thoát	%	18	23,8	+ 5,8 %
4	Đơn giá bình quân	đ/m <sup>3</sup>	8.340	8.326	- 14 đ/m <sup>3</sup>
5	Nộp Ngân sách Nhà nước	1.000đ	21.200.000	24.060.000	113,5%

**2. Kế hoạch Sản xuất kinh doanh năm 2023**

TT	Các chỉ tiêu chính	Đơn vị	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Tỷ lệ so với TH 2022
1	Tổng giá trị thực hiện	1.000 đ	147.066.922	184.853.679	125,7 %
2	Nước máy hàng hoá	m <sup>3</sup>	14.620.310	16.130.000	110,3 %
3	Tỷ lệ thất thoát	%	23,8	18	- 5,8 %
4	Đơn giá bình quân	đ/m <sup>3</sup>	8.326	8.408	+ 82 đ/ m <sup>3</sup>

**Điều 2:** Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị ( HĐQT) về hoạt động năm 2022 và định hướng năm 2023.

**Điều 3:** Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát (BKS) về kết quả kiểm tra, giám sát năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023

**Điều 4:** Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022.

- Báo cáo tài chính năm 2022 của công ty Cổ phần nước sạch Quảng Trị được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY - Chi nhánh Miền Trung tiến hành kiểm toán theo đúng chuẩn mực quy định, được BKS Công ty kiểm tra và được HĐQT Công ty công bố trên website của Công ty bao gồm:

- o Báo cáo của Kiểm toán viên;
- o Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2022;
- o Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2022;
- o Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
- o Thuyết minh Báo cáo tài chính

- Một số chỉ tiêu đạt được trong năm 2022 như sau:

- o Tổng doanh thu trước thuế: 128.745.828.724 đ
- o Giảm trừ doanh thu do Covid: 111.131.431 đ
- o Tổng chi phí: 109.453.834.023 đ
- o Lợi nhuận sau thuế: 14.934.399.527 đ

**Điều 5:** Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2022 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2023:

1. Phân phối lợi nhuận và cổ tức năm 2022:

TT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ (%)	Số tiền ( đồng)
I	Lợi nhuận sau thuế		14.934.399.500
II	Phân phối lợi nhuận và chia cổ tức		
1	Quỹ đầu tư phát triển	30%	4.480.319.000
2	Quỹ khen thưởng phúc lợi	10%	1.493.439.000
3	Lợi nhuận còn lại chia cổ tức		8.960.641.500
4	Lợi nhuận còn lại của các kỳ trước		9.643.151
5	Cổ tức chi trả	4,9%/mệnh giá	8.934.301.810
6	Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm 2023		35.982.841

**Phương án chi trả cổ tức năm 2022:**

- Tỷ lệ thực hiện: 4,9%/ mệnh giá;
- Phương thức chi trả: bằng tiền

- Thời điểm chi trả: sau khi ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 chấp thuận phương án chi trả cổ tức nêu trên, HĐQT sẽ lựa chọn thời gian chi trả cổ tức theo đúng quy định của Pháp luật

2. Kế hoạch Phân phối lợi nhuận và cổ tức năm 2023:

TT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ (%)	Số tiền ( đồng)
<b>I</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>		<b>13.600.000.000</b>
<b>II</b>	<b>Phân phối lợi nhuận và chia cổ tức</b>		
1	Quỹ đầu tư phát triển	30%	4.080.000.000
2	Quỹ khen thưởng phúc lợi	10%	1.360.000.000
3	Lợi nhuận còn lại chia cổ tức		8.160.000.000
	Lợi nhuận năm 2022 chưa phân phối mang sang		35.982.841
3	Cổ tức chi trả	4,49%/mệnh giá	8.186.737.781
4	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối mang sang năm sau		9.245.060

**Điều 6:** Thông qua tiền lương, thù lao thực hiện năm 2022 và Kế hoạch năm 2023 của HĐQT, Giám đốc, Phó Giám đốc, BKS, Kế toán trưởng và Thư ký Công ty

**1. Quyết toán quỹ lương, thù lao năm 2022:**

- Quỹ lương chuyên trách của Chủ tịch HĐQT, Phó Chủ tịch HĐQT, Giám đốc, Phó Giám đốc và Kế toán trưởng công ty: 2.785.200.000 đồng;

- Quỹ thù lao của BKS không chuyên trách và thư ký công ty: 153.120.000 đồng

**2. Quỹ lương, thù lao kế hoạch năm 2023:**

- Quỹ lương chuyên trách của Chủ tịch HĐQT, Phó Chủ tịch HĐQT, Giám đốc, Phó Giám đốc, Trưởng Ban Kiểm soát và Kế toán trưởng công ty: 2.886.000.000 đồng;

- Quỹ thù lao của thành viên BKS và thư ký công ty: 93.960.000 đồng

**Điều 7:** Thông qua việc Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một trong ba đơn vị kiểm toán sau để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính 6 tháng và cả năm 2023:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY - Chi nhánh Miền Trung.

Địa chỉ: P1301 - Chung cư Tháp đôi Dầu khí - Số 7 Quang Trung, TP Vinh, Nghệ An.

2. Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế

Địa chỉ: Toà nhà Center bulding Số 01, Đường Nguyễn Huy Tường - Quận Thanh Xuân – Thành phố Hà Nội.

3. Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam

Địa chỉ: Tầng 11 toà nhà Sông Đà - số 165 đường Cầu Giấy - quận Cầu Giấy – Thành phố Hà Nội.

Trong trường hợp không thống nhất được với những Công ty kiểm toán nêu trên về tiến độ và mức phí kiểm toán. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT lựa chọn số công ty kiểm toán còn lại trong Danh sách Công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận của Ủy ban chứng khoán Nhà nước để tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính 6 tháng và cả năm 2023 (hoặc báo cáo quý nếu có yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước).

**Điều 8:** Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 6 năm 2023

Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, toàn thể cổ đông của Công ty CP nước sạch Quảng Trị chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này. Tổ chức triển khai theo thẩm quyền, chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty./.

***Nơi nhận:***

- UBCKNN;
- HĐQT;
- BKS;
- Website C.ty CP NSQT;
- Lưu: VP, Thư ký HĐQT



**Đào Bá Hiếu**

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
NƯỚC SẠCH QUẢNG TRỊ**

Địa chỉ: 02 Nguyễn Trãi, Đông Hà, Quảng Trị.  
GCNĐKKD số: 3200041908 do Sở KH&ĐT  
tỉnh Quảng Trị cấp thay đổi lần 3 ngày  
16/11/2016.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Trị, ngày 26 tháng 06 năm 2023

**BIÊN BẢN  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023  
CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH QUẢNG TRỊ**

Số: 01/BB-ĐHĐCĐ

**A. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM:**

1. Thời gian: 7h30 ngày 26/06/2023.
2. Địa điểm: Hội trường khách sạn Mê Kông; Số 66 Lê Duẩn, Phường 1, TP Đông Hà, Quảng Trị.

**B. THÀNH PHẦN THAM DỰ ĐẠI HỘI:**

Cổ đông của Công ty CP nước sạch Quảng Trị

**C. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN CỦA ĐẠI HỘI.**

**I. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông và tuyên bố điều kiện tiến hành Đại hội:**

Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm:

1. Ông: Phạm Hồng Tuấn - Trưởng BKS; Trưởng ban
2. Ông: Nguyễn Đăng Tú - Thành viên BKS; Thư ký.
3. Bà: Nguyễn Thị Thanh Nga. - Thành viên BKS; Ban viên

Ông: Phạm Hồng Tuấn – Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông như sau:

- Tổng số cổ đông của Công ty: 305 cổ đông
- Tổng số cổ đông tham gia đại hội: 267 cổ đông, Trong đó:
  - + Tổng số cổ đông trực tiếp tham dự: 89 cổ đông
  - + Tổng số cổ đông ủy quyền: 178 cổ đông

Tổng số cổ phần của các cổ đông và người được ủy quyền tham dự đại hội 18.113.269 cổ phần, chiếm 99,34% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và Điều lệ Công ty, Đại hội cổ đông thường niên 2023 của Công ty CP nước sạch Quảng Trị là hợp pháp và đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

## II. Giới thiệu và thông qua Đoàn chủ tịch, thư ký đại hội và ban kiểm phiếu:

### 1. Đoàn chủ tịch:

1. Ông: Đào Bá Hiếu, Chủ tịch HĐQT : Chủ tịch
2. Ông: Nguyễn Hà Hải, TV HĐQT, Giám đốc công ty : Thành viên
3. Ông: Trần Văn Hợi, TV HĐQT, Phó GD Công ty : Thành viên

### 2. Ban Thư ký

1. Bà: Hồ Thị Kim Liên, Trưởng phòng KD-DV : Trưởng ban
2. Ông: Nguyễn Đăng Tú, Thành viên BKS : Ban viên

### 3. Ban Kiểm phiếu gồm:

1. Ông: Lê Quang Văn, GD XNNS Đông Hà : Trưởng ban
2. Ông: Trần Việt Cường; Phó Giám đốc XNNS Đường 9 : Thư ký
3. Ông: Phan Ngọc Linh, phó phòng TCKT : Ban viên
4. Ông: Nguyễn Quốc Hữu, CBNV phòng KD-DV : Ban viên
5. Ông: Trần Sơn Lâm, CBNV phòng KD-DV : Ban viên

### Đại hội thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Tán thành 18.113.269 cổ phần, chiếm 99,34% số CP có quyền biểu quyết tại ĐH.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số CP có quyền biểu quyết tại ĐH.
- Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0% số CP có quyền biểu quyết tại ĐH.

## III. Thông qua chương trình và Quy chế làm việc của Đại hội

Ông: Lê Thành Ty, Phó Giám đốc Công ty thông qua Nội dung chương trình và Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

*Đại hội đã biểu quyết thống nhất với tỷ lệ như sau:*

- Tán thành 18.113.269 cổ phần, chiếm 99,34% số CP có quyền biểu quyết tại ĐH.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số CP có quyền biểu quyết tại ĐH.
- Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0% số CP có quyền biểu quyết tại ĐH.

## IV. Nội dung chính của Đại hội:

### 1. Báo cáo của Ban Điều hành, HĐQT, BKS:

#### Đại hội đã nghe:

- Ông: Nguyễn Hà Hải – Giám đốc Công ty trình bày Báo cáo của Ban điều hành về kết quả SXKD năm 2022 và kế hoạch SXKD năm 2023.

- Ông: Đào Bá Hiếu – Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo hoạt động năm 2022, phương hướng nhiệm vụ năm 2023 của Hội đồng quản trị.

- Ông: Phạm Hồng Tuấn – Trưởng Ban Kiểm soát trình bày Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023.

## 2. Các nội dung trình tại Đại hội:

2.1. Bà: Lê Thị Lưu – Kế toán trưởng trình bày thông qua các tờ trình:

- Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022.
- Tờ trình phân phối lợi nhuận và cổ tức năm 2022; Kế hoạch phân phối lợi nhuận và cổ tức năm 2023;
- Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023.

2.2 Ông: Trần Văn Hợi – Phó Giám đốc trình bày thông qua Tờ trình:

- Tờ trình về báo cáo chi trả tiền lương, thù lao thực hiện năm 2022 và Kế hoạch năm 2023 của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành và Thư ký HĐQT.

## 3. Biểu quyết thông qua các vấn đề trình tại Đại hội:

Ông: Đào Bá Hiều – Chủ tịch HĐQT thảo luận và biểu quyết thông qua các vấn đề trình tại Đại hội.

### 3.1. Thông qua báo cáo của Ban điều hành về kết quả SXKD năm 2022 và Kế hoạch SXKD năm 2023:

Tán thành:	18.113.269 CP	Chiếm 99,34% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không tán thành:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Ý kiến khác:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

### 3.2. Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động năm 2022, phương hướng nhiệm vụ năm 2023 của Hội đồng quản trị:

Tán thành:	18.113.269 CP	Chiếm 99,34% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không tán thành:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Ý kiến khác:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

### 3.3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 202.

Tán thành:	18.113.269 CP	Chiếm 99,34% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không tán thành:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Ý kiến khác:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

### 3.4. Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022.

Tán thành:	18.113.269 CP	Chiếm 99,34% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không tán thành:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Ý kiến khác:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH



**3.5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2022; Kế hoạch phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2023:**

Tán thành:	18.113.269 CP	Chiếm 99,34% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không tán thành:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Ý kiến khác:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

**3.6. Thông qua báo cáo chi trả tiền lương, thù lao thực hiện năm 2022 và Kế hoạch năm 2023 của HĐQT, Ban kiểm soát, Ban điều hành, Thư ký HĐQT:**

Tán thành:	18.113.269 CP	Chiếm 99,34% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không tán thành:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Ý kiến khác:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

**3.7. Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023.**

Tán thành:	18.113.269 CP	Chiếm 99,34% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không tán thành:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Ý kiến khác:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

**IV. BẾ MẠC**

1. Bà Hồ Thị Kim Liên thay mặt Ban thư ký thông qua dự thảo Nghị quyết đại hội.

Đại hội biểu quyết thông qua dự thảo Nghị quyết với tỷ lệ 100% cổ đông tham dự tại thời điểm bế mạc.

2. Ông: Đào Bá Hiếu - Chủ tịch Đoàn tuyên bố bế mạc đại hội.

Đại hội kết thúc vào lúc 10h30 cùng ngày./.

**THƯ KÝ ĐẠI HỘI**



**Nguyễn Đăng Tú**



**Hồ Thị Kim Liên**



**Đào Bá Hiếu**

**CHƯƠNG TRÌNH  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

<b>TT</b>	<b>Nội dung</b>
1.	- Đón tiếp đại biểu, Cổ đông
2.	- Kiểm tra tư cách Cổ đông tham dự - Phát tài liệu, thẻ biểu quyết
3.	- Ổn định tổ chức
4.	- Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và điều kiện tiến hành Đại hội theo quy định của pháp luật
5.	- Nghi thức chào cờ
6.	- Giới thiệu và thông qua Đoàn chủ tịch - Giới thiệu Ban Thư ký Đại hội, - Giới thiệu Ban kiểm phiếu
7.	- Khai mạc và giới thiệu Đại biểu
8.	Giới thiệu và biểu quyết thông qua: - Chương trình Đại hội đồng cổ đông - Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông
9.	- Báo cáo kết quả SXKD năm 2022 và kế hoạch năm 2023
10.	- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022 và kế hoạch năm 2023
11.	- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022, kế hoạch năm 2023.
12.	- Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán - Tờ trình phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2022 và kế hoạch năm 2023. - Tờ trình báo cáo chi trả tiền lương, thù lao thực hiện năm 2022 và kế hoạch năm 2023 của HĐQT, BKS, Giám đốc, các Phó giám đốc công ty, kế toán trưởng và thư ký công ty - Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023
13.	Phát biểu, thảo luận và biểu quyết thông qua các vấn đề của Đại hội.
14.	Thông qua Nghị quyết Đại hội
15.	Bế mạc Đại hội
16.	Chào cờ

*Quảng Trị, ngày 15 tháng 06 năm 2023*

**QUY CHẾ LÀM VIỆC  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần nước sạch Quảng Trị;

Đề chương trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2023 tiến hành đúng trình tự theo quy định của pháp luật, đồng thời hướng dẫn cho cổ đông tham gia Đại hội và thực hiện biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền. Hội đồng quản trị Công ty cổ phần nước sạch Quảng Trị kính trình Đại hội thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 như sau:

**I. TRẬT TỰ CỦA ĐẠI HỘI:**

1. Cổ đông hoặc đại diện cổ đông khi đến tham dự Đại hội mặc trang phục lịch sự; xuất trình đầy đủ giấy tờ tùy thân, thư mời họp và các giấy tờ khác theo quy định tại bàn tiếp đón.

2. Khi đến dự Đại hội phải tuân thủ việc sắp xếp vị trí chỗ ngồi của Ban Tổ Chức.

3. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Thiết bị thông tin liên lạc cá nhân đề nghị tắt hoặc để chế độ không đồ chuông.

4. Các cổ đông hoặc đại diện cổ đông có trách nhiệm tham dự ĐHĐCĐ từ khi bắt đầu Đại hội cho đến khi kết thúc Đại hội. Trong trường hợp cổ đông/ đại diện cổ đông vì bất kỳ lý do gì phải rời khỏi cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội thì cổ đông/ đại diện cổ đông đó có trách nhiệm liên hệ với Ban tổ chức. Trường hợp cổ đông/ đại diện cổ đông rời cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội mà không thông báo với Ban Tổ chức thì cổ đông/ đại diện cổ đông đó coi như đã đồng ý với tất cả những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội.

**II. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI:**

**1. Nguyên tắc:**

- Các vấn đề cần biểu quyết trong chương trình của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội. Mỗi cổ đông/ đại diện cổ đông được cấp 01 Thẻ biểu quyết các vấn đề của Đại hội

- Thẻ biểu quyết được công ty in đóng dấu và gửi trực tiếp cho cổ đông/ người được ủy quyền khi làm thủ tục đăng ký dự họp. Trên thẻ biểu quyết ghi rõ Họ tên cổ đông/người được ủy quyền và Số phiếu biểu quyết của cổ đông/ người được ủy quyền đó.

## **2. Phương thức biểu quyết:**

- Cổ đông/ đại diện cổ đông biểu quyết (đồng ý/ không đồng ý/ không có ý kiến) đối với một vấn đề bằng cách trực tiếp giơ Thẻ biểu quyết tại Đại hội theo sự điều hành của Chủ tọa Đại hội;

- Ngay sau khi hoàn thành phần biểu quyết thông qua các nội dung được trình bày tại Đại hội, Ban kiểm phiếu sẽ tiến hành kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội.

## **3. Thẻ lệ biểu quyết:**

- Mỗi cổ phiếu phổ thông tương ứng với một quyền biểu quyết.

- Các vấn đề sau đây được thông qua khi có **trên 50%** trở lên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có mặt tại Đại hội hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông chấp thuận:

+ Báo cáo kết quả SXKD năm 2022 và Kế hoạch SXKD năm 2023;

+ Báo cáo công tác hoạt động của HĐQT năm 2022 và kế hoạch năm 2023;

+ Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 và kế hoạch năm 2023;

+ Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022;

+ Phương án phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2022 và kế hoạch 2023;

+ Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023;

+ Thông qua tiền lương, thù lao thực hiện năm 2022 và kế hoạch năm 2023 của HĐQT, Ban kiểm soát, Ban giám đốc, Kế toán trưởng, Thư ký công ty;

+ Thông qua Ban kiểm phiếu Đại hội;

+ Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

- Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông được đề xuất trực tiếp tại Đại hội phù hợp với quy định pháp luật được thông qua theo quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty;

### **III. PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI**

- Cổ đông tham dự Đại hội sẽ phát biểu ý kiến bằng cách ghi ý kiến phát biểu vào Phiếu đặt câu hỏi và chuyển cho Ban tổ chức. Ban tổ chức có trách nhiệm chuyển tới Đoàn chủ tịch.

- Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội đã được thông qua. Đoàn chủ tịch sẽ giải đáp các thắc mắc của cổ đông trực tiếp tại Đại hội thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong Chương trình ĐHĐCĐ.

### **IV. QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA ĐOÀN CHỦ TỊCH**

#### **1. Trách nhiệm của Đoàn chủ tịch**

- Điều khiển Đại hội theo đúng chương trình, quy chế đã được Đại hội thông qua. Đoàn chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.

- Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.

- Giải quyết các vấn đề nảy sinh khác trong quá trình ĐHĐCĐ.

#### **2. Đoàn chủ tịch có quyền:**

- Thực hiện các biện pháp cần thiết để điều hành Đại hội một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp;

- Yêu cầu người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;

- Yêu cầu những người không tuân thủ quyền điều hành của Đoàn chủ tịch, có ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến trình của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ.

- Đoàn chủ tịch có quyền hoãn cuộc họp ĐHĐCĐ dù đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau:

+ Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp.

+ Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự; có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp. Thời gian hoãn tối đa không quá 3 ngày kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.

### **V. TRÁCH NHIỆM CỦA THƯ KÝ ĐẠI HỘI**

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.

2. Soạn thảo Biên bản họp Đại hội và Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

3. Kịp thời thông báo với Đoàn chủ tịch về các vấn đề phát sinh ngoài thẩm quyền giải quyết.

#### **VI. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG:**

Ban Kiểm tra tư cách cổ đông do Ban tổ chức Đại hội trình HĐQT thành lập để thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Kiểm tra tư cách của cổ đông/ đại diện cổ đông tham dự họp;
2. Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông và điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng Cổ đông.

#### **VII. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM PHIẾU:**

1. Xác định kết quả biểu quyết về các vấn đề thông qua tại Đại hội;
2. Lập Biên bản kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội.

#### **VIII. BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG:**

- Tất cả các nội dung tại Đại hội cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản họp Đại hội cổ đông, Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội và được đăng tải trên trang web công ty.

Trên đây là toàn bộ Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023. Quy chế này có hiệu lực sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty biểu quyết thông qua.

#### **Nơi nhận:**

- HĐQT; BGĐ, BKS;
- Cổ đông của Công ty;
- Đăng trên website Công ty;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Đào Bá Hiều**

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
NƯỚC SẠCH QUẢNG TRỊ**

Địa chỉ: 02 Nguyễn Trãi, Đông Hà,  
Quảng Trị  
Mã số Doanh nghiệp: 3200041908  
( Cấp thay đổi lần thứ 3 ngày  
16/11/2016)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Quảng Trị, ngày 15 tháng 6 năm 2023*

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
VỀ HOẠT ĐỘNG NĂM 2022 VÀ ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2023**

Thực hiện Điều lệ Công ty Cổ phần nước sạch Quảng Trị, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022, Hội đồng quản trị ( HĐQT) Công ty Cổ phần nước sạch Quảng Trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên về hoạt động năm 2022 và định hướng năm 2023 như sau:

**A. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2022:**

**I. Khái quát chung:**

1. Công ty Cổ phần nước sạch Quảng Trị là Công ty Cổ phần hoạt động theo luật Chứng khoán Việt Nam, có trụ sở tại: 02 Nguyễn Trãi, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3200041908 cấp lần đầu ngày 19/11/2007, đăng ký thay đổi lần 3 ngày 16/11/2016 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Trị cấp

2. Vốn điều lệ của Công ty tại thời điểm 31/12/2019 là: 182.332.690.000 đ, Trong đó: Vốn góp Nhà nước: 51%, Vốn của nhà đầu tư chiến lược và các cổ đông khác là 49%

**3. Tình hình nhân sự của HĐQT:**

HĐQT gồm 5 thành viên:

- |                       |                                       |
|-----------------------|---------------------------------------|
| 1. Ông: Đào Bá Hiếu   | Chức vụ: Chủ tịch HĐQT                |
| 2. Ông: Ngô Ngọc Tùng | Chức vụ: Phó Chủ tịch HĐQT            |
| 3. Ông: Nguyễn Hà Hải | Chức vụ: TV HĐQT - Giám đốc Công ty   |
| 4. Ông: Lê Văn Tư     | Chức vụ: TV HĐQT - P.Giám đốc Công ty |
| 5. Ông: Trần Văn Hợi  | Chức vụ: TV HĐQT- P.Giám đốc Công ty  |

**4. Hoạt động của HĐQT:**

Với vai trò là đại diện cho quyền lợi của các cổ đông. Trong năm 2022, HĐQT đã hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được quy định tại Điều lệ Công ty. Cùng với Ban Giám đốc chỉ đạo thực hiện các Nghị quyết và chỉ tiêu của ĐHCĐ đề ra. Quản lý các vấn đề nhân sự và hoạt động của Công ty theo thẩm quyền của HĐQT. Một số nhiệm vụ trọng tâm HĐQT đã thực hiện trong năm 2022 như sau:

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022;

- Các cuộc họp của HĐQT được tổ chức đúng định kỳ. Các biên bản, Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đều dựa trên sự thống nhất của các thành viên, được lưu giữ theo đúng quy định nhằm chỉ đạo và tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Giám đốc triển khai thực hiện trong toàn công ty. Năm 2022, HĐQT đã tổ chức 7 phiên họp định kỳ và mở rộng để xem xét, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT;

- Ban hành các quyết định thuộc thẩm quyền của HĐQT về các vấn đề sau:

+ Quyết định về việc thành lập: Ban khoán chi phí sản xuất; Hội đồng thẩm định; Hội đồng xét nâng bậc lương; Hội đồng thanh lý vật tư...

+ Quyết định về việc ban hành quy chế làm việc của Ban Giám đốc công ty;

+ Quyết định về việc phê duyệt phương án sắp xếp lại các phòng chuyên môn và đơn vị trực thuộc;

+ Quyết định về việc thành lập, đổi tên các phòng nghiệp vụ, quyết định bổ nhiệm, điều chuyển cán bộ...;

+ Quyết định về việc khen thưởng CBCNV được tặng kỷ niệm chương vì sự nghiệp xây dựng, vì sự nghiệp cấp thoát nước Việt Nam; đề tài sáng kiến ứng dụng sản xuất; Quyết định về việc công nhận danh hiệu thi đua cho các tập thể, cá nhân có thành tích cao trong hoạt động SXKD năm 2022...

+ Quyết định liên quan đến công trình: Nâng cấp nhà máy nước Tân Lương từ 15.000m<sup>3</sup>/ngđ lên 28.500m<sup>3</sup>/ngđ, Cải tạo nâng cấp có thời hạn nhà máy nước thị xã Quảng Trị, cải tạo trụ sở công ty...

+ Quyết định phê duyệt các công trình đầu tư, cải tạo từ nguồn vốn công ty;

+ Quyết định về ủy quyền vận hành, khai thác các công trình có nguồn vốn từ các chủ đầu tư bên ngoài;

+ Các Quyết định khác thuộc thẩm quyền của HĐQT.

- Tăng cường công tác phối hợp giữa HĐQT, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát trong việc triển khai các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 và Nghị quyết của HĐQT. Duy trì tính an toàn, đảm bảo hoạt động của doanh nghiệp theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ của công ty

- Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động công ty theo đúng phạm vi, quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT quy định tại Điều lệ của công ty;

- Phối hợp với Ban kiểm soát Công ty để tăng cường thực hiện chức năng giám sát, quản lý, chỉ đạo Công ty thực hiện các mục tiêu của ĐHCĐ đề ra và tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty

5. Kết quả giám sát đối với Giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

- HĐQT đã chỉ đạo, giám sát Ban Giám đốc và cán bộ quản lý Công ty trong việc chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của Pháp luật có liên quan đến công tác quản trị doanh nghiệp và nhiệm vụ kinh doanh của Công ty;



- Giám sát việc sử dụng và quản lý, đầu tư tài sản, Giám sát việc triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT;

- Chỉ đạo, giám sát việc đảm bảo chế độ theo quy định của Nhà nước; điều kiện môi trường làm việc, thực hiện Thỏa ước lao động tập thể, các chế độ khác đối với người lao động;

- Ban Giám đốc đã chủ động và nỗ lực thực hiện các nhiệm vụ và chỉ tiêu và ĐHCĐ đã thông qua, trong quá trình điều hành luôn thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, tích cực tìm kiếm việc làm cho công ty, tăng doanh thu và lợi nhuận

- Công tác đầu tư xây dựng được thực hiện theo đúng tinh thần chỉ đạo của HĐQT, theo đúng quy định của Điều lệ và Pháp luật;

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc các quy định về công bố thông tin đúng đối với công ty đại chúng đã đăng ký giao dịch trên sàn Upcom.

Nhìn chung năm 2022, Ban Giám đốc Công ty và cán bộ quản lý tiếp thu và triển khai các giải pháp cần thiết trong công tác quản trị doanh nghiệp theo chỉ đạo của HĐQT và đề xuất của Ban Kiểm soát. Tình hình tài chính được kiểm soát tốt. Thực hiện tốt chính sách lương, thưởng cho người lao động

## **II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022:**

### **1. Kết quả sản xuất kinh doanh:**

Những tháng đầu năm 2022, do tiếp tục chịu ảnh hưởng của dịch bệnh Covid 19 nên tình hình kinh tế xã hội nói chung và tại tỉnh Quảng Trị nói riêng còn ở mức độ thấp, phát triển chưa bền vững, khu vực kinh tế công nghiệp, dịch vụ trong tỉnh chưa phát triển mạnh. Mặc dù các hoạt động sản xuất và kinh doanh dịch vụ đang có chiều hướng hoạt động trở lại nhưng sản lượng nước cho mục đích này vẫn chưa có sự tăng trưởng đáng kể. Dịch vụ cấp nước chủ yếu phục vụ cho mục đích sinh hoạt của nhân dân (chiếm tỷ trọng 68,20% sản lượng nước hàng hóa );

Giá điện, nguyên vật liệu tăng cao đã đẩy chi phí sản xuất của Công ty tăng; Tỷ lệ thất thoát: 23,8% ( tăng 5,8% so với kế hoạch); giá nước chưa được điều chỉnh trong một thời gian khá dài ( từ tháng 1/2016) dẫn đến lợi nhuận của Công ty còn thấp, tỷ lệ chi trả cổ tức thấp so với lãi suất tiền gửi ngân hàng nên chưa đáp ứng mong đợi của cổ đông.

Trước tình hình đó, HĐQT đã lãnh đạo, định hướng Công ty tập trung thực hiện chương trình cấp nước an toàn; triển khai có hiệu quả các giải pháp kinh tế kỹ thuật; vận hành, khai thác tốt hệ thống cấp nước; nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng và giảm tỷ lệ thất thoát. Nhờ đó mà hiệu quả kinh doanh của Công ty ngày càng ổn định, thể hiện qua các chỉ tiêu cơ bản như sau:

- Tổng giá trị thực hiện: 147,1 tỷ đồng (bằng 98,2% so với Kế hoạch năm);
- Nước máy hàng hoá: 14,6 triệu m<sup>3</sup> (bằng 97% so với Kế hoạch năm);

- Tỷ lệ thất thoát: 23,8% (tăng 5,8% so với Kế hoạch năm)

**2. Phân phối lợi nhuận năm 2022:**

- Lợi nhuận sau thuế: 14,93 tỷ đồng (bằng 106,7% so với kế hoạch năm);

- Trích quỹ đầu tư phát triển: 4,48 tỷ đồng

- Trích quỹ khen thưởng phúc lợi: 1,49 tỷ đồng

**3. Chi trả cổ tức:**

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 và căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022, HĐQT công ty trình đại hội tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2022 là: 4,9%/ mệnh giá cổ phiếu.

**4. Lựa chọn đơn vị kiểm toán:**

Báo cáo tài chính năm 2022 được Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY - Chi nhánh miền Trung kiểm toán theo đúng chuẩn mực quy định.

**5. Quỹ lương, thù lao của HĐQT và BKS:**

- Quỹ lương chuyên trách của Chủ tịch HĐQT, Phó Chủ tịch HĐQT, Giám đốc, Phó Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty: 2,79 tỷ đồng (tăng 10% so với kế hoạch năm)

- Quỹ thù lao của BKS không chuyên trách và thư ký Công ty: 153 triệu đồng (tăng 10% so với kế hoạch năm)

**B. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2023:**

**I. Một số chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2023:**

Với quan điểm chỉ đạo, điều hành “ *Trách nhiệm - Quyết liệt - Sáng tạo*” HĐQT quyết tâm nỗ lực hoàn thành các nghĩa vụ đối với Nhà nước, đảm bảo hài hòa lợi ích giữa doanh nghiệp, cổ đông và người lao động. Cụ thể:

- Tổng giá trị thực hiện: 184,8 tỷ đồng (bằng 125,7% so với thực hiện năm 2022);

- Nước máy hàng hoá: 16,13 triệu m<sup>3</sup> (bằng 110,3% so với thực hiện năm 2022);

- Tỷ lệ thất thoát bình quân: ≤ 18% (giảm 5,8% so với thực hiện năm 2022);

- Lợi nhuận sau thuế: 13,6 tỷ đồng (bằng 91,1% so với thực hiện năm 2022);

- Tỷ lệ cổ tức: 4,49% (giảm 0,41% so với thực hiện năm 2022).

**II. Giải pháp thực hiện năm 2023:**

HĐQT Công ty tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng quản trị công ty, quản trị doanh nghiệp; duy trì sự ổn định, phát triển bền vững và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh bằng cách nâng cao chất lượng cán bộ quản lý, nâng cao năng lực sản xuất, thực hành tiết kiệm, giảm chi phí sản xuất. Năm 2023, HĐQT sẽ tập trung vào các vấn đề sau:

- Tập trung chỉ đạo hoàn thành các chỉ tiêu của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;
- Hoàn thiện và đưa vào vận hành dự án: Cải tạo, nâng cấp nhà máy nước Tân Lương từ 15.000m<sup>3</sup>/ ngày đêm lên 28.500m<sup>3</sup>/ ngày đêm nhằm bổ sung cấp nước an toàn cho thành phố Đông Hà và vùng ven;
- Đầu tư xây dựng nhà làm việc 1 tầng, nhà trực bảo vệ và cải tạo trụ sở công ty nhằm tạo bộ mặt đồng bộ và xây dựng không gian làm việc hiệu quả cho cán bộ, nhân viên của Công ty;
- Nâng cao năng lực cấp nước từ nguồn vốn của Công ty và vốn huy động khác để thực hiện:
  - + Xây dựng nhà máy nước Vĩnh Long nhằm bổ sung nguồn nước cho khu công nghiệp Tây Bắc và thị trấn Hồ Xá.
  - + Đầu tư, xây dựng thêm tuyến ống cấp nước HDPE D315 từ đường Hùng Vương đến UBND xã Triệu Thuận, kết hợp bơm tăng áp tại Trạm bơm nhà máy nước Tân Lương để đảm bảo cấp nước cho người dân xã Triệu Độ, Triệu Thuận, Triệu Đại, thị trấn Bồ Bản và các xã vùng ven.
  - + Mở rộng vùng cấp nước về các xã vùng Đông Bắc huyện Gio Linh để phát huy công suất nhà máy nước Gio Linh sau khi giảm tải cấp nước vào Đông Hà.
  - + Khảo sát đánh giá lập báo cáo đầu tư xây dựng nhà máy nước tại hồ thủy điện Rào Quán để đảm bảo cấp nước cho thị trấn Khe Sanh và các xã phụ cận;
  - + Cải tạo một số tuyến ống cấp nước PVC, gang xám có đường kính  $D \geq 150\text{mm}$  đã xuống cấp trên địa bàn thành phố Đông Hà nhằm đảm bảo lưu lượng, áp lực cũng như chất lượng nước đảm bảo theo quy chuẩn đã công bố;
  - + Xây dựng chiến lược đầu tư ngắn hạn, trung hạn theo định hướng phát triển vùng cấp nước từ năm 2022-2025 và tầm nhìn đến năm 2030;
- Trình UBND tỉnh và các ban ngành liên quan về việc điều chỉnh đơn giá nước máy. Trên cơ sở đó, điều chỉnh các định mức của Quy chế khoán chi phí sản xuất theo tình hình thực tế của từng đơn vị trực thuộc;
- Tiếp tục rà soát và hoàn thiện các quy trình, quy chế cho phù hợp với thực tế, dựa trên cơ sở tuân thủ chặt chẽ các văn bản pháp luật hiện hành;
- Chú trọng công tác đánh giá nhân sự theo bộ tiêu chuẩn đánh giá cán bộ nhằm nâng cao năng suất lao động, đào tạo và đào tạo lại để xây dựng đội ngũ cán bộ có chất lượng cao, có tác phong công nghiệp;
- Chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin vào quản trị doanh nghiệp, quản trị hệ thống cấp nước và quản lý khách hàng sử dụng nước;
- Tăng cường tỷ lệ khách hàng thanh toán tiền nước thông qua dịch vụ thu hộ, tỷ lệ khách hàng cài đặt và sử dụng dịch vụ ZALO của công ty, tiến tới xóa bỏ hình thức thông báo tiền nước qua dịch vụ SMS;

## **Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**

---

- Tiếp tục chỉ đạo quyết liệt trong công tác cấp nước an toàn, chống thất thu, thất thoát: phân đấu giảm tỷ lệ thất thoát hàng năm theo kế hoạch và bền vững nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh;

- Thường xuyên giám sát việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của HĐQT, hoạt động của Ban Giám đốc để kịp thời phát hiện các tồn tại và đưa ra các nhóm giải pháp để khắc phục;

- Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động công ty theo đúng phạm vi, quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT được quy định tại Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị của công ty;

Thực hiện tốt công tác công bố thông tin và quan hệ cổ đông theo quy định của pháp luật

Thay mặt HĐQT Công ty, tôi xin được cảm ơn sự cố gắng của CBCNV trong Công ty; sự ủng hộ và tin tưởng của Quý cổ đông trong năm qua.

Kính mong quý cổ đông đóng góp ý kiến để xây dựng Công ty Cổ phần nước sạch Quảng Trị ngày càng phát triển bền vững.

Trân trọng cảm ơn!



**Đào Bá Hiếu**

Số 01/BC - BKS

Đông Hà, ngày 14 tháng 6 năm 2023

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**  
**Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp; Luật chứng khoán; Điều lệ Công ty cổ phần nước sạch Quảng Trị (sau đây gọi tắt là Công ty);

Căn cứ Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022;

Ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty trong năm 2022 như sau:

**PHẦN I: KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2022**  
**I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**

Ban Kiểm Soát gồm 03 (ba) thành viên, với tư cách là đại diện cổ đông thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và kiến nghị những thay đổi cần thiết trong các lĩnh vực quản trị rủi ro, nâng cao chất lượng quản trị doanh nghiệp tại Công ty. Trong năm 2022, hoạt động của BKS bao gồm:

1. Tham gia các cuộc họp với Hội Đồng Quản Trị, Ban điều hành Công ty (nếu được mời).
2. Giám sát tình hình triển khai kế hoạch kinh doanh của Công ty.
3. Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và Nghị quyết của Hội đồng quản trị (HĐQT) trong năm 2022.
4. Giám sát tình hình tuân thủ các quy định pháp luật, Điều lệ, các quy chế, quy trình nội bộ của Công ty cũng như tính hợp lý trong việc điều hành kinh doanh để triển khai các kế hoạch kinh doanh của Công Ty.
5. Giám sát việc chi trả lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của những người quản lý Công ty phù hợp với kế hoạch đã được thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.
6. Giám sát tình hình tài chính, kế toán của Công ty. Kiểm tra, giám sát các báo cáo tài chính hàng quý, bán niên và cả năm nhằm đánh giá tính hợp pháp, đầy đủ và trung thực của các số liệu tài chính.

**II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN ĐIỀU HÀNH:**

- Năm 2022, HĐQT đã tổ chức 07 phiên họp định kỳ và mở rộng để xem xét, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT. Ban kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm phù hợp với quy định pháp luật nhà nước, Điều lệ của

công ty và bám sát Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022. Đáp ứng yêu cầu công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm.

- Hội đồng quản trị, Ban điều hành đã ban hành các Văn bản sửa đổi, bổ sung các nội quy, quy chế và 136 Quyết định liên quan đến hoạt động SXKD của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của HĐQT, phù hợp với các quy định của pháp luật nhà nước.

- HĐQT thực hiện giám sát hoạt động của Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. HĐQT đã phối hợp tốt cùng với Ban điều hành chỉ đạo, điều hành toàn diện mọi hoạt động của Công ty góp phần quan trọng vào việc hoàn thành Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 2022 đã đề ra.

- Các công tác khác theo chức năng và thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

### III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG TÌNH HÌNH SXKD

#### 1. Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ đạt được (%)
1	Tổng giá trị sản lượng	Tỷ đồng	149,79	147,0	98,2
	- Giá trị nước máy	Tỷ đồng	125,66	121,73	96,9
	- Giá trị XD/CB và LDCN	Tỷ đồng	24,12	25,33	105,0
2	Sản lượng nước máy hàng hóa	Triệu m <sup>3</sup>	15,06	14,62	97,0
3	Số hộ phát triển	Hộ	2.100	2.276	108,4
4	Tỷ lệ thất thoát	%	18	23,8	+5,8
5	Thay thế đồng hồ đến hạn	cái	12.281	12.682	103,3
6	Đơn giá nước bình quân	đ/m <sup>3</sup>	8.340	8.326	-14
7	Nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	21,2	24,1	113,7

#### 2. Thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động:

- Các chế độ, quyền lợi của người lao động được thực hiện theo đúng Luật lao động, quy chế thỏa ước tập thể Công ty. Việc chi trả lương hàng tháng được thực hiện kịp thời, đầy đủ, thu nhập cho người lao động và đạt bình quân 10,6 triệu đồng/người/tháng.

- Đóng các khoản Bảo hiểm cho người lao động đầy đủ, kịp thời đúng quy định của BHXH Việt Nam.

#### 3. Công tác đào tạo nâng cao tay nghề, trang cấp bảo hộ lao động, khám sức khỏe định kỳ:

Hàng năm luôn được Ban điều hành quan tâm và thực hiện đầy đủ cho người lao động. Sau hai năm dịch Covid diễn biến phức tạp, Năm 2022 Công ty đã tổ chức

khám sức khỏe định kỳ cho toàn bộ CB CNV và tổ chức thi tay nghề cho hơn 130 lao động trực tiếp. Trang cấp áo quần bảo hộ được thực hiện đầy đủ.

#### **IV. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2022**

##### **1. Công tác lập, kiểm toán các BCTC 6 tháng và cả năm 2022**

- Việc ghi chép, lưu trữ chứng từ và lập sổ sách kế toán được thực hiện đúng quy định.

- Báo cáo tài chính 6 tháng và cả năm năm 2022 phản ánh đầy đủ tình hình tài chính của Công ty và được trình bày theo các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định có liên quan hiện hành.

- Báo cáo tài chính năm 2022 được soát xét, kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY. Là đơn vị đã được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán các công ty niêm yết và đơn vị kiểm toán lựa chọn để soát xét báo cáo tài chính đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 thông qua. Đơn vị kiểm toán thực hiện công tác kiểm toán tại công ty một cách khách quan, chặt chẽ và chính xác.

- Ý kiến của kiểm toán viên về các Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty là ý kiến chấp nhận toàn bộ. Báo cáo tài chính năm 2022 đã phản ánh một cách trung thực, hợp lý tình hình tài chính tại ngày 31/12/2022, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ trong năm 2022 phù hợp với chuẩn mực chế độ kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan.

##### **2. Kết quả giám sát tình hình tài chính của công ty.**

- Công ty đã tuân thủ đầy đủ yêu cầu về các chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành trong việc tổ chức công tác tài chính kế toán, thực hiện hạch toán, kế toán và lập các báo cáo tài chính đầy đủ hàng quý, bán niên, năm đảm bảo tính chính xác, trung thực, hợp pháp.

- Ban Kiểm soát xác nhận các số liệu tài chính được đưa ra trong Báo cáo của HĐQT, Báo cáo về tình hình hoạt động của Công ty trình Đại Hội Đồng Cổ đông là thể hiện trung thực tình hình tài chính của Công Ty, phù hợp với Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán.

- Số liệu Tài chính đến ngày 31/12/2022 được thể hiện đầy đủ trong Báo cáo tài chính các Quý và Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022, được công bố công khai trên các hệ thống thông tin chứng khoán và Website của Công ty. Các cổ đông trực tiếp tham khảo số liệu tình hình tài chính của Công ty theo đường Link: [qtwaco.vn](http://qtwaco.vn)

#### **V. THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG 2022**

##### **1. Thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2021 và trả cổ tức cho cổ đông theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.**

Công ty đã thực hiện chi trả cổ tức năm 2021 cho các cổ đông trong tháng 06/2022 sau khi đã trích lập các quỹ theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đã thông qua.

## 2. Thực hiện các chỉ tiêu Nghị quyết đề ra:

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu trong năm 2022 như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch Nghị quyết 2022	Thực hiện nghị quyết 2022	Tỷ lệ %
1	Lợi nhuận sau thuế TNDN	1.000đ	14.000.000	14.934.399	106,67%
2	Trích quỹ đầu tư phát triển; quỹ khen thưởng, phúc lợi (40%)	1.000đ	5.600.000	5.973.758	106,67%
3	Tỷ lệ trả cổ tức dự kiến	%/mệnh giá	4,6	4,9	106,52%

## VI. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ

### 1. Nhận xét:

Với tinh thần trách nhiệm xây dựng và hợp tác trong quá trình hoạt động, thực hiện nhiệm vụ do các cổ đông tin tưởng giao cho. Ban kiểm soát luôn phối hợp trao đổi và đóng góp ý kiến thẳng thắn trung thực với HĐQT, Ban điều hành công ty về thực hiện về tình hình SXKD và thực hiện Nghị quyết đã được ĐHCĐTN 2022 thông qua. Ban kiểm soát được cung cấp đầy đủ thông tin về các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Ban điều hành công ty. Năm 2022, HĐQT và Ban điều hành đã lãnh chỉ đạo Công ty phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu hoạt động SXKD mà ĐHCĐ 2022 đã đề ra.

Trong quá trình kiểm tra, giám sát năm 2022. Ban kiểm soát không nhận thấy có sự sai phạm cũng như không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông về sai phạm của HĐQT, Ban điều hành trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình.

Để đảm bảo công tác điều hành của Công ty được tốt hơn trong thời gian tới, cần tiếp tục duy trì và phát huy hơn nữa sự phối hợp chặt chẽ giữa Ban kiểm soát với HĐQT và Ban điều hành.

Phát huy kết quả đạt được trong năm 2022, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023. Đồng thời, tăng cường tính công khai, minh bạch, hạn chế những sai sót, rủi ro trong quá trình SXKD.

### 2. Kiến nghị:

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ, rà soát, sửa đổi bổ sung các quy chế, quy định cho phù hợp với Điều lệ của Công ty và rà soát sửa đổi các quy trình tác nghiệp của các phòng ban để phù hợp với tình hình SXKD công ty theo xu hướng đơn giản, tinh gọn, hiệu quả cao.

- Ứng dụng các giải pháp CNTT nhằm tối ưu hóa quá trình hoạt động SXKD

- Đề nghị Công ty chỉ đạo các Phòng, ban, đơn vị trực thuộc bám sát và thực hiện sản xuất kinh doanh đúng các quy định đã ban hành tại các Quyết định, các quy chế và quy trình tác nghiệp.

- Đề nghị Công ty chỉ đạo các đơn vị thi công đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện Dự án cải tạo, nâng cấp nhà máy nước Tân Lương từ 15.000 m<sup>3</sup>/ngày.đêm lên 28.500 m<sup>3</sup>/ngày.đêm, sớm vào sử dụng đáp ứng nhu cầu cấp nước cho người dân.



## **PHẦN II: PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2023:**

- Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại điều lệ Công ty và pháp luật Nhà nước.

- Triển khai công tác giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, Chương trình công tác của Hội đồng quản trị và ban điều hành công ty.

- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.

- Triển khai kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung của các quy chế, Nghị quyết, Quyết định và các chỉ thị liên quan đến quá trình sản xuất kinh doanh.

- Tăng cường kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng tổ chức công tác kế toán, xem xét sổ kế toán phát hiện các sai sót để kịp thời đề nghị kế toán chỉnh sửa đúng với chế độ kế toán, thẩm định báo cáo tài chính Quý, giữa niên độ và báo cáo quyết toán tài chính năm 2023.

Trên đây là báo cáo hoạt động trong năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023 của Ban kiểm soát trình đại hội cổ đông thường niên năm 2022 thông qua. Ban kiểm soát rất mong nhận được sự góp ý xây dựng của quý vị đại biểu cũng như của các cổ đông để BKS thực hiện nhiệm vụ ngày càng tốt hơn.

Thay mặt Ban kiểm soát, tôi kính chúc quý vị đại biểu cùng toàn thể cổ đông của Công ty sức khỏe; chúc đại hội thành công tốt đẹp.

Xin chân thành cảm ơn./.

### **Nơi nhận:**

- ĐHCĐTN 2022;
- Website Công ty;
- Lưu BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BKS**



**Phạm Hồng Tuấn**

Số: 354/BC-NSQT

Quảng Trị, ngày 17 tháng 5 năm 2023

**BÁO CÁO  
TỔNG KẾT CÔNG TÁC SXKD NĂM 2022 VÀ  
PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2023**

**PHẦN I**

**TỔNG KẾT CÔNG TÁC SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022**

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:**

**1. Thuận lợi:**

- Được sự chỉ đạo sâu sát của Đảng ủy, HĐQT công ty. Bộ máy các phòng ban, đơn vị được kiện toàn tổ chức sắp xếp lại đảm bảo tinh gọn, hoạt động thông suốt, nâng cao hiệu lực, hiệu quả. Phù hợp với tình hình và điều kiện sản xuất trong giai đoạn mới.

- Mức độ bao phủ dịch vụ cấp nước ngày càng được mở rộng, nhu cầu sử dụng nước của khách hàng không ngừng tăng cao.

- Với đặc thù là ngành cung cấp sản phẩm dịch vụ thiết yếu phục vụ nhu cầu nước sinh hoạt hàng ngày của người dân cũng như doanh nghiệp, nên nhu cầu về sản phẩm và dịch vụ của công ty mang tính ổn định lâu dài.

- Thời tiết năm 2022 không xảy ra lụt bão, hạn hán, thuận lợi cho công tác sản xuất nước.

**2. Khó khăn:**

- Những tháng đầu năm 2022 dịch COVID-19 với biến thể mới Omicron tiếp tục ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty; giá nguyên, nhiên, vật liệu tăng cao làm tăng chi phí đầu vào cho công tác sản xuất nước, trong khi giá nước chậm được điều chỉnh đã ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh nhất là trong việc tích lũy, tái đầu tư nâng cấp các nhà máy nhằm nâng cao năng lực cấp nước.

- Năm 2022 Công ty tiếp tục thực hiện miễn giảm tiền nước cho 3 đối tượng chịu ảnh hưởng của dịch bệnh Covid 19 theo Quyết định của UBND với số tiền 128 triệu đồng, nâng tổng số tiền miễn giảm lên đến 2,2 tỷ đồng.

- Cùng với việc xây dựng, mở rộng, phát triển các kết cấu hạ tầng giao thông đô thị, các tuyến ống cấp nước bị tác động, phá dỡ di dời. Một số tuyến ống cấp nước phải ngừng hoặc gián đoạn cấp nước để giải phóng mặt bằng phục vụ thi công. Việc sửa chữa, di dời các tuyến ống ảnh hưởng đến chất lượng dịch vụ cấp

nước ảnh hưởng không nhỏ đến công tác kiểm soát, điều tiết hệ thống, dẫn đến tỷ lệ thất thoát nước còn cao.

- Nhiều tuyến ống đầu tư xây dựng đã trên 30 năm sử dụng đã xuống cấp trong khi đó nguồn vốn có hạn chưa thể đầu tư cải tạo thay thế. Một số tuyến ống bố trí theo tuyến đường, do phải thực hiện điều chỉnh quy hoạch đô thị nên không còn nằm trên hành lang bố trí hạ tầng, khi xảy ra sự cố khó khắc phục làm tăng tỷ lệ thất thoát, ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Việc quy hoạch và bảo vệ nguồn nước đang là vấn đề thời sự cần quản lý chặt chẽ, đồng bộ để đảm bảo trữ lượng và chất lượng nguồn nước.

## **II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT, KINH DOANH.**

**1. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chủ yếu:** (Phụ lục 1 kèm theo)

**2. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2022.**

Năm 2022, Ban điều hành đã chỉ đạo phát huy thuận lợi, khắc phục khó khăn, triển khai thực hiện hữu hiệu nhiều giải pháp, cùng với sự nỗ lực của toàn thể CBCNV-NLĐ, Công ty đã hoàn thành tốt nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông năm 2022 đã đề ra. Thu nhập người lao động ổn định, đảm bảo hài hòa lợi ích người lao động, nhà nước và các cổ đông. Tuy nhiên một số mặt vẫn chưa hoàn thành kế hoạch, chỉ tiêu đã đề ra.

- Tổng giá trị thực hiện toàn công ty đạt 147 đồng bằng 98,2% so với kế hoạch năm và bằng 100,2% so với cùng kỳ. Lợi nhuận sau thuế đạt 14,7 tỷ đồng

- Thực hiện tốt công tác chấp hành chính sách, pháp luật về thuế. Hoàn thành nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước 24,1 tỷ đồng vượt 13,7 % với kế hoạch giao.

### **2.1. Công tác sản xuất kinh doanh nước máy.**

Công tác sản xuất, kinh doanh nước sạch duy trì sự an toàn, ổn định đáp ứng đủ nhu cầu sử dụng của khách hàng trên địa bàn toàn tỉnh. Thực hiện có hiệu quả quy trình quản lý chất lượng sản phẩm, vận hành tốt các công đoạn sản xuất và xử lý nước. Duy tu, bảo dưỡng máy móc thiết bị, trạm bơm, mạng lưới. Sửa chữa kịp thời sự cố lớn, nhỏ đảm bảo cấp nước ổn định.

Việc thông tin phối hợp giữa đơn vị cấp nước và khách hàng được triển khai kịp thời hiệu quả nên tạo được sự đồng thuận, hợp tác của khách hàng.

- Sản lượng nước hàng hóa trong năm đạt 14,6 triệu m<sup>3</sup> bằng 97% so với KH năm tăng 2,4% so với năm 2021. Đơn giá tiền nước bình quân đạt 8.326 đ/m<sup>3</sup> giảm 14 đ/m<sup>3</sup> so với kế hoạch năm và tăng 87 đ/m<sup>3</sup> so với cùng kỳ. Tương ứng với doanh thu tiền nước đạt 121,7 tỷ đồng bằng 96,9% so với kế hoạch năm.  
Nguyên nhân:

+ Do nhóm ngành kinh doanh, dịch vụ, sản xuất trên địa bàn tỉnh... vẫn chưa phục hồi hoàn toàn sau đại dịch Covid 19. Tỷ trọng dùng nước cho mục đích sản xuất, kinh doanh chỉ chiếm 12,2% tổng sản lượng toàn công ty.

+ Tình hình sản xuất và cung cấp nước của Công ty phụ thuộc rất lớn vào diễn biến của thời tiết. Mùa hạn năm 2022, thời tiết nắng nóng nhưng không gay gắt, kéo dài, có mưa bổ sung nước nguồn cho các nhà máy nên thuận lợi cho sản xuất nước nhưng khó khăn về nhiệm vụ tăng sản lượng nước khách hàng do mức độ tiêu thụ bình quân giảm.

+ Đối tượng khách hàng có sản lượng sử dụng nước  $\leq 1\text{m}^3$  đang còn nhiều khoảng (3.678 hộ, chiếm 5% tổng số khách hàng). Một số khách hàng vùng ven dùng nước mở nhỏ giọt vào thùng, bể chứa và có thói quen sử dụng các nguồn nước tự nhiên khác làm thất thu không nhỏ lượng nước hàng hóa và tăng tỷ lệ thất thoát.

+ Nhu cầu sử dụng nước sinh hoạt tại các vùng đô thị lớn (TP Đông Hà) tương đối bão hòa, các khu công nghiệp mới tuy đã có thỏa thuận đầu nối cấp nước nhưng thực tế chưa đưa vào sử dụng hay nhu cầu sử dụng thực tế thấp dưới mức đăng ký.

## 2.2. Công tác đầu tư, xây dựng cơ bản.

Công tác đầu tư phát triển được lãnh đạo công ty chú trọng nhằm nâng cao năng lực cấp nước, giải quyết tình trạng thiếu hụt nước thường xuyên vào mùa khô tại thành phố Đông Hà và vùng phụ cận. Năm 2022 HĐQT đã phê duyệt nguồn vốn 13,2 tỷ đồng nhằm tập trung nâng cấp, cải tạo hệ thống cấp nước trên địa bàn toàn tỉnh.

- Doanh thu XD CB & LDCN đạt 25,3 tỷ đồng bằng 105% so với kế hoạch. Trong đó giá trị quyết toán sửa chữa lớn, XD CB: 18,4 tỷ đồng; Giá trị quyết toán LDCN: 6,9 tỷ đồng.

- Ngoài công tác hoàn thành kế hoạch đầu tư cải tạo các tuyến ống cấp nước hàng năm. Công ty đã thi công và quyết toán giai đoạn/hoàn thành các công trình từ nguồn vốn đầu tư nội bộ và vốn đầu tư bên ngoài.

### *(Chi tiết Phụ lục 2 kèm theo)*

- Về đầu tư nâng cao năng lực, nâng công suất cấp nước các Nhà máy nước:

+ Nhằm đảm bảo cấp nước cho thành phố Đông Hà và vùng phụ cận. Được sự đồng ý chủ trương của UBND tỉnh, Công ty đã hoàn thiện các thủ tục đầu tư và thực hiện khởi công Dự án cải tạo, nâng cấp Nhà máy nước Tân Lương từ  $15.000\text{m}^3/\text{ngày}$  đêm lên  $28.500\text{m}^3/\text{ngày}$  đêm. Công trình đã xây dựng hoàn thành cơ bản phần nhà máy, đã vận hành cấp nước phục vụ Tết Âm lịch Quý Mão. Hoàn thành và chuyển giao công tác vận hành vào đầu năm 2023.

+ Dự án Cải tạo, nâng cấp nhà máy nước thị xã Quảng Trị đã được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư nâng cấp từ 3.500m<sup>3</sup>/ngày lên 7.500m<sup>3</sup>/ngày tại văn bản số 6775/UBND-CN ngày 30/12/2022. Công trình được Chủ tịch HĐQT phê duyệt đầu tư từ tháng 11/2022, đã tổ chức lắp đặt và cấp nước trước Tết Âm lịch Quý Mão.

### *2.3. Công tác chống thất thoát nước.*

Tỷ lệ thất thoát nước bình quân toàn công ty là 23,8% tăng 5,8% so với kế hoạch năm và giảm 1% so với năm 2021.

Với mục tiêu giảm tỷ lệ thất thoát nước xuống 18% vào cuối năm 2022. Ngay từ đầu năm HĐQT, Ban lãnh đạo công ty đã chỉ đạo các đơn vị triển khai thực hiện các giải pháp chống thất thu thất thoát. Cụ thể:

- Hoàn thành phê duyệt các công trình đầu tư, cải tạo, sửa chữa hệ thống cấp nước, đầu tư cải tạo máy móc thiết bị nhà máy trên địa bàn toàn tỉnh với giá trị 13,2 tỷ đồng nhằm giảm tỷ lệ thất thoát nước, nâng cao chất lượng và năng lực cấp nước;

- Phê duyệt Dự toán thay thế đồng hồ đến hạn kiểm định kết hợp nâng chuyển đồng hồ ra đúng vị trí quy định tại khu vực Đông Hà đợt 2 (1.756 hộ) với giá trị giao khoán: 498,8 triệu đồng; tại XN nước sạch Triệu Hải (307 hộ) với giá trị giao khoán: 102,7 triệu đồng;

- Kiểm tra, phát hiện, sửa chữa kịp thời 2.500 các sự cố lớn nhỏ trên mạng lưới cấp nước. Với giá trị quyết toán 2 tỷ đồng;

- Công tác thay thế đại khởi thủy vẫn tiếp tục thực hiện song song với các đơn vị thi công hoàn thiện vỉa hè trên các tuyến đường thành phố Đông Hà. Trong năm thay thế 45 bộ Đại khởi thủy D110-300;

- Kiểm tra, phát hiện, xử lý khách hàng sử dụng nước trái phép (sử dụng nước không qua đồng hồ) truy thu số tiền gần 150 triệu đồng;

- Việc thay thế đồng hồ đến hạn kết hợp nâng chuyển ra vị trí quy định, thuận lợi cho việc kiểm tra, quản lý, ghi đọc góp phần vào công tác chống thất thoát, thực hiện trong năm tại khu vực Đông Hà là 4.435 cái.

Tuy nhiên tỷ lệ thất thoát toàn công ty vẫn còn ở mức cao, công tác chống thất thoát chưa thực sự hiệu quả.

### *2.4. Công tác thay thế đồng hồ đến hạn kiểm định.*

Trong năm thực hiện thay mới 12.682 đồng hồ đến hạn kiểm định để đảm bảo quyền lợi của khách hàng và công ty, đạt 103,3 % so với kế hoạch năm và tăng 50,5% so với năm 2021.

Để công tác duy tu, bảo dưỡng đồng hồ đạt hiệu quả tối ưu. Công ty đã thực hiện kiểm tra, đánh giá tỷ lệ tái sử dụng vật tư phụ kiện của đồng hồ đã qua sử dụng. Ban hành Quy trình duy tu, bảo dưỡng, kiểm định đồng hồ đã qua sử

dụng, mang lại hiệu quả kinh tế cao trong công tác duy tu, bảo dưỡng, kiểm định đồng hồ đo nước.

### 2.5. Công tác chuyển đổi hình thức thanh toán tiền nước.

Thực hiện chủ trương của Chính Phủ về việc đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt, trong thời gian qua Công ty đã quan tâm chỉ đạo, triển khai nhiều giải pháp nhằm thúc đẩy phương thức thanh toán tiền nước không dùng tiền mặt đến khách hàng. Đặc biệt, sau hơn 2 năm bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19, thói quen thanh toán của người dân dần có những thay đổi lớn.

Đến nay, tỷ lệ khách hàng thanh toán tiền nước không sử dụng tiền mặt đạt kết quả tích cực so với thời điểm cuối năm 2021 (28,2%), cuối năm 2022 tỷ lệ khách hàng tham gia thanh toán tiền nước không dùng tiền mặt đạt 80,5%.

Qua đó cho thấy sự quyết liệt, chỉ đạo sát sao của lãnh đạo Công ty, của các đơn vị và sự nỗ lực trong công tác tuyên truyền, vận động khách hàng của nhân viên ghi thu.

## PHẦN II

### PHƯƠNG HƯỚNG, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NĂM 2023

Với mục tiêu tập trung phát triển SXKD, phấn đấu giữ vững tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm từ 5-8%, thực hiện hoàn thành các nghĩa vụ đối với Nhà nước, đảm bảo hài hòa lợi ích doanh nghiệp và người lao động. Trước bối cảnh đó, Công ty xác định phương hướng hoạt động năm 2023 trình Đại hội đồng cổ đông như sau:

#### I. CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH CƠ BẢN.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2023	Tỷ lệ % so với thực hiện năm 2022
1	Tổng Giá trị thực hiện	Tỷ đồng	184,8	125,7
	+ Giá trị nước máy	Tỷ đồng	135,6	111,4
	+ XDDB & LDCN khác	Tỷ đồng	49,2	194,3
2	Sản lượng nước máy hàng hóa	Triệu m <sup>3</sup>	16,1	110,3
3	Đơn giá bình quân	đồng/m <sup>3</sup>	8.408	+82
4	Tỷ lệ thất thoát	%	≤18	-5,8
5	Phát triển hộ khách hàng	Hộ	3.740	164,3
6	Thay thế đồng hồ đến hạn	Cái	12.900	101,7

#### II. GIẢI PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

Năm 2023, được dự báo là năm vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức. Một số nhà máy nước đã khai thác hết công suất không đáp ứng đủ nhu cầu dùng nước tăng cao của người dân; Công ty đang phải tiếp tục trả nợ vay ADB đồng thời bắt đầu trả nợ nguồn vay thương mại để thực hiện dự án đầu tư nâng cấp nhà máy

nước Tân Lương từ 15.000m<sup>3</sup>/ngày đêm lên 28.500m<sup>3</sup>/ngày đêm. Doanh nghiệp vẫn sẽ đối mặt với nhiều khó khăn tiềm ẩn như: các chi phí đầu vào tiếp tục tăng, biến đổi khí hậu...đặt ra những cơ hội và thách thức mới đối với công ty. Yêu cầu chúng ta cần phát huy kết quả đạt được, nỗ lực tập trung khắc phục khó khăn, tồn tại phấn đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023. Với các giải pháp chủ yếu là:

### *1. Công tác quản lý điều hành.*

- Xây dựng kế hoạch đầu tư có trọng tâm, trọng điểm chú trọng hiệu quả đầu tư:

+ Thứ nhất: tập trung ưu tiên đầu tư nâng công suất các nhà máy nước nhằm nâng cao năng lực cấp nước; đầu tư xây dựng tuyến ống cấp nước mở rộng ra các vùng ven đô nhằm khai thác tối đa công suất nguồn nước hiện có để tăng tỷ lệ bao phủ dịch vụ cấp nước và phát huy hiệu quả việc nâng công suất nhà máy.

+ Thứ hai: tiếp tục công tác chống thất thoát nước thông qua cải tạo mạng lưới cấp nước đã xuống cấp tại các khu vực, tập trung vào các đơn vị có tỷ lệ thất thoát cao để nâng cao dịch vụ cấp nước trong toàn Công ty.

+ Thứ ba, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, trong quá trình quản trị và quản lý Hệ thống cấp nước.

- Trình các cấp có thẩm quyền phương án điều chỉnh giá nước bảo đảm giá nước được tính đúng, tính đủ, chi phí hợp lý trong quá trình sản xuất kinh doanh;

- Đảm bảo cấp nước an toàn ổn định, đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh dịch vụ đang phục hồi sau đại dịch và nhu cầu sinh hoạt của người dân.

- Rà soát lại các Nội quy, Quy chế để sửa đổi, bổ sung phù hợp với tình hình hoạt động SXKD của công ty. Bố trí sử dụng và sắp xếp lại lực lượng lao động hiện có từ lao động quản lý đến lao động trực tiếp đảm bảo nâng cao trách nhiệm, tăng năng suất và thu nhập cho người lao động.

- Tăng cường sự phối kết hợp giữa các phòng, ban, đơn vị. Nâng cao chất lượng công tác tham mưu và công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên việc thực hiện các quy trình, quy định.

- Chủ động công tác chống hạn hán, lụt bão, theo phương châm chủ động tại chỗ, đảm bảo cấp nước an toàn.

- Rà soát, sửa đổi đơn giá khoán chi phí sản xuất phù hợp với quy mô, điều kiện sản xuất của từng đơn vị nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh tăng cường chủ động gắn với quyền lợi và trách nhiệm của người lao động.

### *2. Công tác quản lý sản xuất nước.*

- Quản lý chất lượng nguồn nước: Giám sát chặt chẽ chất lượng nguồn nước; định kỳ hàng tháng lấy mẫu nước thô, nước ngầm, tiếp tục mở rộng điều tra

khảo sát để quản lý ô nhiễm nguồn nước mặt, nước ngầm. Lắp đặt các biển báo, biển chỉ giới bảo vệ nguồn nước trong khu vực theo quy định.

- Quản lý chất lượng nước tại nhà máy: Thường xuyên theo dõi, giám sát chặt chẽ quá trình xử lý nước và kiểm tra chất lượng nước qua các công đoạn xử lý.

- Quản lý chất lượng nước trên mạng: Định kỳ kiểm tra, đánh giá chất lượng nước trên toàn mạng cấp với 3 chỉ tiêu cơ bản: Độ đục, Clo dư, PH; tăng cường kiểm tra chất lượng nước tại các khu vực nước chưa đạt yêu cầu.

- Thực hiện tốt công tác bảo dưỡng định kỳ đối với các máy bơm, thiết bị điện, và các công trình xử lý nước cũng như bảo dưỡng các thiết bị trên mạng lưới (van chặn, van xả khí, van giảm áp ...) nhằm đảm bảo vận hành cấp nước an toàn, tiết kiệm tối đa điện năng tiêu thụ;

### *3. Công tác kinh doanh, chống thất thu nước sạch.*

- Xây dựng kế hoạch để phối hợp với chính quyền địa phương trong việc truyền thông, vận động người dân sử dụng nước sạch theo chủ trương đầu tư mở rộng vùng phục vụ cấp nước.

- Thực hiện đúng quy định của Công ty trong việc nộp tiền vào tài khoản ngân hàng, gạch nợ thanh toán tiền nước đúng quy định.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc áp giá nước đối với mục đích sử dụng kinh doanh, dịch vụ, sản xuất vật chất và xây dựng đúng quy định chống thất thu về giá

- Thay thế đồng hồ đến hạn kiểm định theo thứ tự ưu tiên theo quy định của Pháp luật về đo lường;

- Tăng cường công tác quản lý khách hàng theo quy định tại Hợp đồng dịch vụ cấp nước. Thực hiện nghiêm việc tạm ngừng, ngừng cung cấp và đấu nối lại dịch vụ cấp nước theo quy định của Công ty.

- Quan tâm, chú trọng công tác dịch vụ khách hàng. Tiếp tục đẩy mạnh, đa dạng hóa các hình thức thanh toán tiền nước không dùng tiền mặt. Phần đầu đến cuối năm 2023 có trên 90% khách hàng tham gia thanh toán tiền nước không dùng tiền mặt.

- Đẩy mạnh ứng dụng Zalo OA nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng, hướng tới hình thức gửi tin nhắn Thông báo tiền nước qua Zalo thay thế cho SMS nhằm giảm chi phí. Phần đầu đến cuối năm 2023, có trên 70% số khách hàng cài đặt thành công và sử dụng dịch vụ Zalo OA.

- Nâng cao chất lượng phục vụ, chăm sóc khách hàng, chủ động tìm kiếm và vận động các khách hàng tiềm năng sử dụng nước lớn và có giá bán bình quân cao như: Các cơ sở kinh doanh dịch vụ, Doanh nghiệp, khu công nghiệp...

### *4. Công tác vận hành mạng lưới cấp nước, chống thất thoát nước.*



Thực hiện mục tiêu cuối năm 2023 tỷ lệ thất thoát giảm về mức  $\leq 18\%$ .  
Cần tập trung thực hiện các giải pháp sau:

- Triển khai thi công công trình đầu tư, cải tạo các tuyến ống xuống cấp, thiết bị trên tuyến; máy móc thiết bị tại các trạm trại năm 2023 từ nguồn vốn đầu tư nội bộ ngay sau khi được phê duyệt;

- Về công tác kỹ thuật quản lý mạng, vận hành mạng:

- + Vận hành điều tiết áp lực, lưu lượng đảm bảo cấp nước theo nhu cầu và đảm bảo dịch vụ cấp nước đồng đều trên các địa bàn.

- + Tập trung công tác phân vùng tách mạng; thay thế các tuyến ống thép, ống nhựa PVC đã xuống cấp; thay thế Van chặn, Đai khởi thủy thép lâu năm bị hư hỏng và thay thế đồng hồ đến hạn đúng quy định;

- + Triển khai nâng chuyển đồng hồ nằm ở vị trí bất lợi ra đúng vị trí Công ty quy định nhưng phải đảm bảo tính hợp lý trong công tác quản lý.

- + Nâng cao trách nhiệm đối với công tác trực sửa chữa đảm bảo phát hiện nhanh chóng và xử lý kịp thời các điểm rò rỉ; phối hợp với các đơn vị cải tạo hạ tầng trên địa bàn để bảo vệ thống cấp nước;

- + Thay thế đồng hồ đến hạn kiểm định định kỳ đúng kế hoạch tháng, quý để kiểm soát chất lượng hệ thống đo đếm;

- + Thực hiện đúng tiến độ các công trình đầu tư cải tạo hệ thống mạng lưới đường ống, sớm đưa vào vận hành để phát huy hiệu quả đầu tư.

#### 5. Đầu tư nâng cao năng lực, nâng công suất cấp nước các Nhà máy nước.

Nhằm nâng cao năng lực cấp nước, chất lượng nước đáp ứng nhu cầu dùng nước của người dân và mục tiêu phát triển kinh tế xã hội. Một số dự án trọng tâm cần tập trung triển khai trong năm 2023:

5.1. Nâng công suất nhà máy nước Tân Lương: Triển khai ngay quyết định của HĐQT về việc bổ sung hạng mục: Cải tạo chỉnh trang Khu xử lý Tân Lương; Lắp đặt mái che bể Lắng Lamem, bể lọc (Tân Lương) với tổng mức đầu tư 4,9 tỷ đồng từ nguồn vốn của Công ty.

5.2. Lập dự án đầu tư cấp nước khu vực Triệu Thuận, Triệu Độ và vùng ven (tổng mức đầu tư dự kiến 14,994 tỷ đồng) nhằm hoàn thiện mạng cấp nước phía đông nam TP. Đông Hà và các xã : Triệu Thuận, Triệu Độ, Triệu Đại, Triệu Phước, Triệu An, Triệu Vân và thị trấn Bồ Bản Thời gian thực hiện trong năm 2023-2024.

5.3. Cải tạo nâng công suất nhà máy nước Quảng Trị lên 7.500m<sup>3</sup>/ngđ. Theo đó:

- Cải tạo, nâng cấp nhà máy nước Quảng Trị với công suất hiện hữu là 3.500m<sup>3</sup>/ngđ lên 4.500m<sup>3</sup>/ngđ và bổ sung hệ thống lắng lọc áp lực tự rửa 3.000m<sup>3</sup>/ngđ;

- Bổ sung xây dựng nhà trực Trạm bơm I, hệ thống điện, hệ thống bơm, lắp đặt thêm tuyến ống nước thô để đảm bảo công suất 7.500 m<sup>3</sup>/ngđ

5.4. Mở rộng vùng cấp nước về các xã vùng Đông Bắc huyện Gio Linh để phát huy công suất nhà máy nước Gio Linh sau khi giảm tải cấp nước vào Đông Hà.

5.5. Nghiên cứu lập dự án Nhà máy nước Vĩnh Long để bổ sung cấp nước cho thị trấn Hồ Xá, Khu công nghiệp Tây Bắc và các xã vùng Đông Bắc Vĩnh Linh.

5.6. Khảo sát, đánh giá lập báo cáo đầu tư xây dựng Nhà máy nước tại hồ thủy điện Rào Quán để đảm bảo cấp nước cho thị trấn Khe Sanh và các xã phụ cận.

6. Lập kế hoạch đào tạo, đào tạo lại; CBNV, NLD phải không ngừng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, tay nghề để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và ứng dụng khoa học công nghệ mới.

Trên đây là báo cáo tổng kết công tác sản xuất kinh doanh năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 cho ý kiến để thống nhất thực hiện.

Kính chúc Quý Cổ đông sức khỏe, chúc Đại hội thành công./.

*Nơi nhận:*

- Hội đồng quản trị; BKS ;
- Giám đốc, phó Giám đốc công ty;
- Trưởng, phó các phòng ban;
- GD, PGD các XN trực thuộc;
- Lưu KHKT, VT;



**Nguyễn Hà Hải**



**PHỤ LỤC 1**  
**KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ (%) thực hiện so với	
					KH 2022	Cùng kỳ năm 2021
1	Tổng giá trị thực hiện:	Tỷ đồng	149,79	147,0	98,2	100,2
	+ Giá trị nước máy	Tỷ đồng	125,66	121,73	96,9	103,4
	+XDCB&LĐCN khác	Tỷ đồng	24,12	25,33	105,0	87,0
2	Sản lượng nước máy hàng hóa	Triệu m <sup>3</sup>	15,06	14,62	97,0	102,4
3	Số hộ phát triển	Hộ	2.100	2.276	108,4	89,4
4	Tỷ lệ thất thoát	%	18	23,8	+5,8	-1,0
5	Thay thế đồng hồ đến hạn	cái	12.281	12.682	103,3	150,5
6	Đơn giá nước bình quân	đồng/m <sup>3</sup>	8.340	8.326	-14	+87
7	Nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	21,2	24,1	113,7	113,1


**PHỤ LỤC 2**  
**TỔNG HỢP QUYẾT TOÁN CÔNG TRÌNH XDCB, SỬA CHỮA**  
**VÀ LẮP ĐẶT CÔNG NGHIỆP**

TT	Đơn vị/Công trình	Quyết toán giai đoạn/ Hoàn thành năm 2022
<b>I</b>	<b>Xí nghiệp nước sạch Đông Hà</b>	
	<b>Tổng giá trị quyết toán (A+B)</b>	<b>4.476.419.502</b>
<i>A</i>	<i>Công trình XDCB, sửa chữa quyết toán hoàn thành ( hoặc giai đoạn)</i>	1.445.717.000
1	Thay thế kết hợp nâng chuyển đồng hồ (đợt 1) HTCN TP Đông Hà	329.442.000
2	Sửa chữa sự cố TOCN đường kính D>40	854.651.000
3	Cải tạo tuyến ống thép D15 (habittat) cụm dân cư khu phố 2, P4 TP Đông Hà	14.488.000
4	Lắp đặt cụm Datalogger đợt 2 xuất tuyến D200 Sông - GioMai, tại đồng hồ D400, D200 Hùng Vương- Điện Biên Phủ, D150 Nguyễn Du	10.193.000
5	Sửa chữa thay thế máy móc thiết bị Trạm bơm 2	19.000.000
6	Di dời TOCN PVC D200 Quốc lộ 9 phía tây cầu Bến Lội	16.363.000
7	Cải tạo TOCN D100 PVC đường Hoàng Diệu	26.893.000
8	Gia công lắp đặt lan can nhà trực Trạm bơm I - HTCN TP Đông Hà	22.274.000
9	Lắp - tháo cửa phai chắn nước lắp cống qua đường CT chống hạn XN NS Đông Hà	34.419.000
10	Sửa chữa sự cố các TOCN PVC đường Xuyên Á	67.806.000
11	Đầu tư cải tạo thay mới thiết bị trạm bơm Sông, TB II cấp nước TP Đông Hà - đợt 1	8.212.000
12	Thay thế HTCN để GPMB đường giao thông vào khu dân cư thôn Phố Lại, xã Thanh An	41.976.000
<i>B</i>	<i>Lắp đặt công nghiệp khác:</i>	<i>3.030.702.502</i>
<b>II</b>	<b>Xí nghiệp nước sạch Triệu Hải</b>	
	<b>Tổng giá trị quyết toán (A+B)</b>	<b>2.615.404.000</b>
<i>A</i>	<i>Công trình XDCB quyết toán hoàn thành ( hoặc giai đoạn)</i>	1.181.488.000
1	Sửa chữa sự cố TOCN đường kính D>40	93.775.000
2	Phân vùng tách mạng kiểm soát thất thoát. HM Lắp đồng hồ theo dõi thất thoát	22.052.000

3	Đầu tư cải tạo TOCN năm 2022 XN Triệu Hải	621.222.000
4	Lắp đặt cụm Datalogger đợt 2 tại đồng ồ D400 NMN TX Quảng Trị, D150 Cầu Trắng, D150 Hải Thiện	10.258.000
5	Thay thế TOCN để GPMB nâng cấp HT giao thông đô thị TX Quảng trị (Bùi Dục Tài, Lê Thế Tiết, Nguyễn Bình Khiêm. Trần Bình Trọng	297.885.000
6	Thay thế TOCN để GPMB nâng cấp HT giao thông đô thị TX Quảng trị (Đoàn thị Điềm, Trần Thị Tâm, Nguyễn Trường Tộ, Hai Bà Trung)	41.416.000
7	CT: Lắp đặt TO nhựa HDPE D63/50 bổ sung cấp nước KV KP8, Phường 3 TX Quảng Trị	8.867.000
8	Lắp đặt máy bơm tăng áp Triệu Thành	86.013.000
9	Lắp đặt đồng hồ đo nước thô D200 Hải Lăng	12.731.000
B	Lắp đặt công nghiệp khác:	1.421.185.000
<b>III</b>	<b>Xí nghiệp nước sạch Bến Hải</b>	
	<b>Tổng giá trị quyết toán (A+B)</b>	<b>3.022.712.319</b>
A	<b>Công trình XDCB quyết toán hoàn thành ( hoặc giai đoạn)</b>	<b>2.056.763.000</b>
1	Sửa chữa sự cố TO cấp nước từ D40-D200	327.120.000
2	Đầu tư cải tạo HTCN năm 2022 XN Bến Hải	878.040.000
3	Đường nối trung tâm xã Vĩnh Long với các xã miền Tây miền Đông huyện Vĩnh Linh - Tuyến TT Hồ Xá	370.886.000
4	Đường nối trung tâm xã Vĩnh Long với các xã miền Tây miền Đông huyện Vĩnh Linh - Tuyến QL 1A đi lên UBND xã Vĩnh Long	198.206.000
5	Lắp đặt cụm datalogger đợt 2 tuyến D200 trạm xử lý Hồ Xá xuất tuyến D200 trạm tăng áp Gio Mai	4.253.000
6	Sửa chữa sự cố TOCN do thi công mở rộng QL9 xã Gio Mai	30.662.000
7	Tháo lắp đồng hồ tổng thị trấn Bến Quan	21.593.000
8	Tháo dỡ thu hồi tuyến ống PVC do thi công mở rộng QL9- Gio Mai	6.836.000
9	Dự án GPMB để thực hiện dự án nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 9 đoạn từ Cảng Cửa Việt đến QL 1A- HM Lắp đặt TO tạm để GPMB	207.388.000
10	Thay thế tấm đan hố van xả khí QL1A đoạn km 749+390	11.779.000
B	Lắp đặt công nghiệp khác:	965.949.319
<b>IV</b>	<b>Xí nghiệp nước sạch Đường 9</b>	
	<b>Tổng giá trị quyết toán (A+B)</b>	<b>4.314.699.727</b>

A	Công trình XD/CB quyết toán hoàn thành ( hoặc giai đoạn)	2.763.897.727
1	Đầu tư cải tạo sửa chữa mạng lưới cấp nước XN đường 9 năm 2022	1.028.924.727
2	Sửa chữa HTCN Dakrong, Khe Sanh, Lao Bảo	760.392.000
3	Di dời TOCN để GPMB thi công đường giao thông Công trình Nhà máy điện gió Liên Lập	72.882.000
4	Di dời HTCN để GPMB dự án phát triển đô thị dọc hành lang tiểu vùng sông Mê Kông - đường Huỳnh Thúc Kháng, Đoàn Bá Thừa, Phan Đăng Lưu - HT	751.766.000
5	Đầu nối nguồn xây dựng CSHT, chỉnh trang đô thị từ đường Lê Lợi đến đường Dương Văn An-TT Cam Lộ	3.587.000
6	Cải tạo tuyến ống thép D50 Tân Sơn - Tân Lập HTCN Khe Sanh	67.612.000
7	Lắp đặt cụm Datalogger tại đồng hồ D300 Khe Sanh, Tân Độ, Cam Lộ, Lao Bảo	14.573.000
8	Di dời TOCN sinh hoạt để GPMB thi công hạng mục thoát nước đầu tuyến đường cao tốc Cam Lộ - La Sơn	64.161.000
B	Lắp đặt công nghiệp khác:	1.550.802.000
V	<b>Trung tâm Kiểm định Đồng hồ và chống thất thoát</b>	
	<b>Tổng giá trị quyết toán (A+B)</b>	<b>319.934.000</b>
A	Công trình XD/CB quyết toán hoàn thành ( hoặc giai đoạn)	319.934.000
1	Thử áp lực, súc xả khử trùng HTCN khu dân cư Vĩnh phúc Phường Đông Lương	3.231.000
2	Thử áp lực súc xả khử trùng chỉnh trang đô thị từ đường Lê Lợi đến đường Dương Văn An TT Cam Lộ	9.767.000
3	Thử áp lực tuyến OCN D50 Tân Sơn - Tân Lập	3.943.000
4	Thử áp lực, súc xả TO đầu tư cải tạo HTCN Đường 9	13.561.000
5	Thử áp lực đầu nối khu đô thị Khóm I TT Hải Lăng	24.671.000
6	Thử áp lực súc xả TOCN đầu tư cải tạo TOCN Đông Hà	93.337.000
7	Thử Áp lực thay thế TOCN để GPMB CT cầu kè nối khu đô thị Bắc sông Hiếu với TT thành phố Đông Hà	5.925.000
8	Dò tìm rò rỉ đầu nguồn, đai khởi thủy bằng thanh nghe màng rung, máy khuếch đại âm	22.204.000
9	Thử áp lực, súc xả HTCN đầu tư cải tạo đường ống D300 Lý Thường Kiệt	28.242.000
10	Thử áp lực CT thay thế HTCN sinh hoạt đường Trần Bình Trọng đoạn từ đập ngăn mặn sông Hiếu QL9	5.696.000
11	Thử áp lực, súc xả đầu nối nguồn CSHT khu dân cư Đồng Soi (GD2)	5.227.000

12	Thủ áp lực súc xả TOCN đầu tư cải tạo TOCN Bến Hải	21.304.000
13	Thủ áp lực súc xả TOCN đầu tư cải tạo TOCN Triệu Hải	36.346.000
14	Thủ áp lực súc xả đầu nối đường nối từ đường Lê Lợi đến đường nối công an Phường Đông Lương QL9 và CSHT phía bắc tuyến	4.659.000
15	Thủ áp lực đầu nối súc xả cắm mốc phân lô đất lẻ phía nam cầu sông Hiếu phường 3 khp 7 Đông Thanh	24.016.000
16	Xây dựng CSHT khu dân cư giáp tuyến đường dọc số 3 giao đường quy hoạch số 4 thuộc KTĐC đường Trần Nguyễn Hãn	3.353.000
17	Thủ áp lực, súc xả và đầu nối TOCN đường Trần Bình Trọng (đoạn từ Nguyễn Trung Trực đến Điện Biên Phủ)	4.550.000
18	Đầu nối, súc xả khử trùng Đường ống Cn CSHT các lô đất lẻ nằm xen kẽ trong khu dân cư để khai thác sử dụng	9.902.000
<b>VI</b>	<b>Xí nghiệp Xây lắp</b>	
	<i>Tổng giá trị quyết toán (A+B)</i>	<b>10.581.867.000</b>
	<i>Công trình XD/CB quyết toán hoàn thành ( hoặc giai đoạn)</i>	10.581.867.000
1	Di dời TOCN sinh hoạt để GPMB đường Bà Triệu dự án phát triển các đô thị dọc hành lang tiểu vùng sông Mê Koong	88.977.000
2	Di dời TOCN sinh hoạt để GPMB đường Hoàng Diệu dự án phát triển các đô thị dọc hành lang tiểu vùng sông Mê Koong	86.123.000
3	Di dời HTC/N đường Trường Chinh, thành phố Đông Hà thuộc dự án phát triển các đô thị dọc hành lang tiểu vùng sông Mê Koong - Đợt 2.	91.504.000
4	Cầu kết nối khu đô thị Bắc Sông Hiếu và trung tâm thành phố Đông Hà thuộc Dự án phát triển các đô thị dọc hành lang tiểu vùng sông Mê Koong	414.473.000
5	Di dời thay thế TOCN sinh hoạt để GPMB đường nối cầu An Mô vào khu lưu niệm Tổng bí thư Lê Duẩn - HT	80.604.000
6	Sửa chữa tuyến ống D100 đường Khóa Bảo- P3 Tp Đông Hà	41.696.000
7	Hoàn trả vết cắt mặt bằng đường Nguyễn Du, Nguyễn Chí Thanh, Trần Cao Vân đảm bảo an toàn giao thông	6.898.000
8	Đầu tư cải tạo HTC/N TP Đông Hà	4.346.094.000
9	Đầu tư, cải tạo đườn ống cấp nước D300 đường Lý Thường Kiệt	1.416.890.000
10	Thay thế HTC/N đường Trần Bình Trọng (đoạn từ đập ngăn mặn sông Hiếu đến Q19)	444.163.000
11	Ct: Bổ sung HTC/N để GPMB dự án mở rộng QL 1A (ống D400 cầu Đông Hà)	415.454.000
12	CT: Đầu tư cải tạo năm 2022 - XN nước sạch Triệu Hải	756.780.000

13	CT sửa chữa ống hút D400 Trạm bơm I	33.950.000
14	Thử áp lực đường ống D300 qua Quốc lộ 1 A ( đoạn giao QL1A-Điện Biên Phủ)	45.924.000
15	Xử lý ô nhiễm môi trường tại làng bún Cẩm Thạch. HM Đầu nối HT cấp nước sinh hoạt	99.464.000
16	Ct: Đầu nối ống nước thô D400 trong TBI và nâng độ cao 2 ống hút D300 TBI- Đợt 1	12.659.000
17	CT: Đầu nối, súc xả khử trùng đường ống cấp nước CSHT khu dân cư giáp tuyến đường dọc số 3 giao tuyến đường quy hoạch số 4 thuộc KTĐV đường Trần Nguyên Hãn	17.905.000
18	Thay thế hệ thống cấp nước GPMB via hè và HT nước Đường Trần cao Vân	99.392.000
19	Cầu sông Hiếu và đường 2 đầu cầu (đoạn từ Nguyễn Chí Thanh, Nguyễn Đình Chiểu đến Quốc Lộ 9 - Đợt 2	389.188.000
20	Dự án GPMB để thực hiện dự án nâng cấp, mở rộng QL9. HM Lắp đặt tuyến ống tạm phục vụ công tác GPMB - Đợt 1	1.238.369.000
21	CT: Xây dựng CSHT khu dân cư khu phố Tây Trì, Phường 1- Đợt 1	455.360.000
	<b>Tổng cộng</b>	<b>25.331.036.548</b>
	<b>Trong đó:</b>	
	<i>Công trình XD/CB, sửa chữa quyết toán hoàn thành ( hoặc giai đoạn)</i>	<i>18.362.397.727</i>
	<i>Lắp đặt công nghiệp khác:</i>	<i>6.968.638.821</i>



**CÔNG TY CỔ PHẦN  
NƯỚC SẠCH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số 431/TTr - HĐQT

Quảng Trị, ngày 15 tháng 6 năm 2023.

**TỜ TRÌNH**

**V/v thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Ban Thư Ký  
Đại hội cổ đông thường niên năm 2023**

Kính gửi: Đại hội cổ đông Công ty CP nước sạch Quảng Trị.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần nước sạch Quảng Trị;

Đề điều hành Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 theo đúng chương trình, Quy chế Đại hội. Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nhân sự Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký như sau:

**I. Đoàn Chủ tịch:**

- Ông: Đào Bá Hiếu - Chủ tịch HĐQT; Chủ toạ
- Ông: Nguyễn Hà Hải - Thành viên HĐQT, Giám đốc
- Ông: Trần Văn Hợi - Thành viên HĐQT, PGĐ

**II. Ban Thư Ký:**

- Bà: Hồ Thị Kim Liên - Trưởng Phòng KHKD, Trưởng ban
- Ông: Nguyễn Đăng Tú - Thành viên BKS, Ban viên

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét./.

Nơi nhận  
- Như trên;  
- Lưu VT.



Đào Bá Hiếu

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
NƯỚC SẠCH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số 430/TTr - HĐQT

Quảng Trị, ngày 15 tháng 6 năm 2023

**TỜ TRÌNH**

**V/v thông qua danh sách Ban kiểm phiếu  
Đại hội cổ đông thường niên năm 2023**

Kính gửi: Đại hội cổ đông Công ty CP nước sạch Quảng Trị.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Nước sạch Quảng Trị;

Để giúp Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 kiểm soát phiếu biểu quyết các vấn đề tại Đại hội. Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nhân sự Ban kiểm phiếu như sau:

- |                         |   |                                   |
|-------------------------|---|-----------------------------------|
| 1. Ông: Lê Quang Văn    | - | Giám đốc XNNS Đông Hà, Trưởng Ban |
| 2. Ông: Trần Việt Cường | - | PGĐ XNNS Đường 9, Thư ký          |
| 3. Ông: Phan Ngọc Linh  | - | Phó phòng TCKT, Ban viên          |
| 4. Ông: Nguyễn Quốc Hữu | - | Nhân viên Phòng KHKD, Ban viên    |
| 5. Ông: Trần Sơn Lâm    | - | Nhân viên Phòng KHKD, Ban viên    |

Kính trình Đại hội công đồng xem xét./.

Nơi nhận

- Như trên;
- Lưu VT.



**Đào Bá Hiếu**

Số 434/TTr-HĐQT

Quảng Trị, ngày 15 tháng 6 năm 2023

## TỜ TRÌNH

V/v Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2022  
và Kế hoạch phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2023

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty CP nước sạch Quảng Trị.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần nước sạch Quảng Trị;

Căn cứ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022 của Công ty Cổ phần Nước sạch Quảng Trị;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty CP nước sạch Quảng Trị.

Căn cứ Văn bản số 2408/UBND-TCTM ngày 23/05/2023 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc thống nhất phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022 và kế hoạch năm 2023.

Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2023 thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2022 và kế hoạch phương án lợi nhuận, cổ tức năm 2023 của Công ty Cổ phần Nước sạch Quảng Trị như sau:

### 1. Phương án phân phối lợi nhuận và cổ tức năm 2022:

ĐVT: VN đồng

TT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ %	Số tiền
I	Lợi nhuận sau thuế năm 2022		14.934.399.500
II	Phân phối lợi nhuận và chia cổ tức:		
1	Quỹ đầu tư phát triển	30%	4.480.319.000
2	Quỹ khen thưởng phúc lợi	10%	1.493.439.000
3	Lợi nhuận còn lại chia cổ tức		8.960.641.500
4	Lợi nhuận còn lại của kỳ trước		9.643.151
5	Tỷ lệ trả cổ tức	4,9%/mệnh giá	8.934.301.810
6	Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm 2023		35.982.841

### Phương án chi trả cổ tức năm 2022:

- Tỷ lệ thực hiện: 4,9%/mệnh giá;
- Phương thức chi trả: Bằng tiền.

- Thời điểm chi trả cổ tức: Sau khi ĐHCĐ thường niên 2023 chấp thuận phương án chi trả cổ tức nêu trên, HĐQT sẽ lựa chọn thời gian chi trả cổ tức theo đúng quy định của pháp luật.


**2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận và cổ tức năm 2023:**

*ĐVT: VN đồng*

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ	Số tiền
I	Lợi nhuận sau thuế năm 2023		13.600.000.000
II	Phân phối lợi nhuận và chia cổ tức:		
1	Quỹ đầu tư phát triển	30%	4.080.000.000
2	Quỹ khen thưởng phúc lợi	10%	1.360.000.000
3	Lợi nhuận còn lại chia cổ tức		8.160.000.000
4	Lợi nhuận năm 2022 chưa phân phối mang sang		35.982.841
5	Tổng số cổ phần vốn điều lệ	Cổ phần	18.233.269
6	Tỷ lệ trả cổ tức	4.49%/mệnh giá	8.186.737.781
7	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối mang sang năm sau		9.245.060

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS;
- Các cổ đông;
- Đăng trên website Công ty;
- Lưu TCHC. 



**Đào Bá Hiếu**

## TỜ TRÌNH

### V/v Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP nước sạch Quảng Trị

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Nước sạch Quảng Trị;

Hội đồng quản trị công ty trình ĐHĐCĐ thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty như sau:

#### 1. Tiêu chí lựa chọn Công ty kiểm toán:

- Là Công ty kiểm toán độc lập được UBCK Nhà nước và Bộ Tài Chính chấp thuận kiểm toán cho các công ty đại chúng và tổ chức niêm yết;
- Là Công ty kiểm toán có uy tín, có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, đề cao đạo đức nghề nghiệp, có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm nhằm đảm bảo chất lượng, phạm vi và tiến độ kiểm toán báo cáo tài chính;
- Có chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi, tiến độ kiểm toán.

#### 2. Lựa chọn công ty kiểm toán năm 2023:

Trên cơ sở đánh giá năng lực kiểm toán và các tiêu chí lựa chọn như ở trên, ĐHĐCĐ thông qua việc lựa chọn đơn vị thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính 6 tháng và cả năm 2023 là một trong những đơn vị sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY - Chi nhánh Miền Trung.  
Địa chỉ: P1301- Chung cư Tháp đôi Dầu khí - Số 7 Quang Trung, TP Vinh, Nghệ An.
2. Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế  
Địa chỉ: Toà nhà Center bulding Số 01, Đường Nguyễn Huy Tường- Quận Thanh xuân- Tp Hà Nội.
3. Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam  
Địa chỉ: Tầng 11 toà nhà Sông đà- số 165 đường Cầu giấy- quận cầu giấy – Tp Hà Nội.

Trong trường hợp không thống nhất được với những Công ty kiểm toán nêu trên về tiến độ và mức phí kiểm toán, trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một trong số công ty kiểm toán còn lại trong Danh sách Công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận của Ủy ban chứng khoán Việt Nam để tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính 6 tháng và cả năm 2023 (hoặc báo cáo quý nếu có yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

**Nơi nhận:**

- TV HĐQT, BKS;
- Các cổ đông;
- Đăng trên website Công ty;
- Lưu VT. ✓



**Đào Bá Hiếu**

Số 42 TTr-HĐQT

Quảng Trị, ngày 15 tháng 6 năm 2023

## TỜ TRÌNH

V/v Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Nước sạch Quảng Trị**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Nước sạch Quảng Trị;

- Căn cứ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022 của Công ty Cổ phần nước sạch Quảng Trị.

Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình trước Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên 2023 thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022 của Công ty Cổ phần Nước sạch Quảng Trị như sau:

- Báo cáo tài chính năm 2022 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY – Chi nhánh Miền Trung (Là 01 trong những đơn vị kiểm toán đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 thông qua ngày 28/05/2022).

- Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY – Chi nhánh Miền Trung tiến hành kiểm toán theo đúng chuẩn mực quy định, được Ban Kiểm soát Công ty kiểm tra và được HĐQT Công ty công bố trên website: <http://qtwaco.vn> của Công ty bao gồm:

- o Báo cáo của Kiểm toán độc lập;
- o Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2022;
- o Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2022;
- o Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
- o Thuyết minh Báo cáo tài chính.

Số liệu một số chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính năm 2022 như sau:

*ĐVT: VN đồng*

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
1	Tổng doanh thu (Bao gồm cả thu nhập khác)	Đồng	128.745.828.724
2	Giảm trừ doanh thu do Covid	Đồng	111.131.431
3	Tổng chi phí phát sinh	Đồng	109.453.834.023
4	Tổng lợi nhuận trước thuế	Đồng	19.180.863.270
5	Thuế TNDN phải nộp	Đồng	4.246.463.743
6	Tổng lợi nhuận sau thuế	Đồng	14.934.399.527

- Ý kiến của đơn vị kiểm toán: Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu của tình hình tài chính Công ty tại ngày 31/12/2022, cũng như kết quả hoạt động SXKD và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính 2022. Phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua./.

**Nơi nhận:**

- TV HĐQT, BKS;
- Các cổ đông;
- Đăng trên website Công ty;
- Lưu VT.



**Đào Bá Hiếu**



Số 429/TTTr - HĐQT

Quảng Trị, ngày 15 tháng 6 năm 2023.

### TỜ TRÌNH

Thông qua tiền lương, thù lao thực hiện năm 2022  
và Kế hoạch năm 2023 của Hội đồng quản trị, Giám đốc, Phó giám đốc,  
Ban kiểm soát, Kế toán trưởng và Thư ký công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 53/2016/NĐ - CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ; Thông tư số 28/2016/TT - BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ lao động - Thương binh và xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

Căn cứ Văn bản số 931/SLĐTBXH - LĐVL ngày 20/04/2023 của Sở Lao động Thương binh và Xã hội về việc ý kiến lao động, tiền lương, thù lao thực hiện năm 2022 và kế hoạch năm 2023 của Công ty cổ phần nước sạch Quảng Trị.

Căn cứ Kết quả sản xuất, kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2023 của Công ty cổ phần nước sạch Quảng Trị.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2022 và Kế hoạch năm 2023 của Hội đồng quản trị, Giám đốc, Phó giám đốc, Trưởng ban kiểm soát, kiểm soát viên, Kế toán trưởng và Thư ký công ty như sau:

1. Quyết toán quỹ lương, thù lao năm 2022
  - a. Quỹ lương chuyên trách của Chủ tịch HĐQT, Phó chủ tịch HĐQT, Giám đốc, Phó giám đốc và Kế toán trưởng công ty:
    - Số thành viên tính bình quân theo tháng: 7 người
    - Quỹ lương: 2.785.200.000 đồng
  - b. Quỹ thù lao của Ban kiểm soát không chuyên trách và thư ký công ty:
    - Số thành viên tính bình quân theo tháng: 4 người
    - Quỹ thù lao: 153.120.000 đồng
2. Quỹ lương, thù lao kế hoạch năm 2023

a. Quỹ lương chuyên trách của Chủ tịch HĐQT, Phó chủ tịch HĐQT, Giám đốc, Phó giám đốc, Trưởng Ban kiểm soát và Kế toán trưởng công ty.

- Số thành viên: 08 người

- Quỹ lương: 2.886.000.000 đồng

b. Quỹ thù lao của Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách và thư ký công ty.

- Số thành viên: 03 người

- Quỹ thù lao: 93.960.000 đồng

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;

- Lưu: VT



**Đào Bá Hiếu**